



TỔNG GIÁO PHẬN GALVESTON - HOUSTON

Tổng Giám Mục: Hồng Y Daniel DiNardo
Giám Mục Phụ Tá: GM. Italo Dell'Oro, CRS

Lm. Gioan Viannê Nguyễn Ngọc Thụ
Đại Diện Đức Tổng Giám Mục
Chủ Tịch Cộng Đồng Công Giáo VN
281-495-8133

Hội Đồng Giáo Dân, TGP Galveston-Houston

Chủ Tịch: Ô. Phêrô-Maria Nguyễn Văn Triệu
Giáo Xứ Các Thánh Tử Đạo Việt Nam
(713) 889-8981

Phó CT Nội Vụ: Ô. Phêrô Đình Đức Hiệp
GX. Đức Mẹ Lộ Đức - (346) 280-0791

Phó CT Ngoại Vụ: Ô. Phêrô Ngn. Phương Kevin
GX. Đức Kitô Ngôi Lời Nhập Thể (832) 451-0591

Tổng Thư Ký: Ô. Giuse Hoàng Anh Hùng
GX. Các Thánh Tử Đạo Việt Nam (281) 818-8151
Thành viên: CT HĐMV các giáo xứ và cộng đoàn

Thánh lễ cuối tuần

GX. CÁC THÁNH TỬ ĐẠO VIỆT NAM

TB: 6:00 pm - CN: 7:00; 9:00; 11:00 am; 6:00 pm
Lm. Gioan Trần Đình Khả
Lm. Giuse Phan Đình Lộc
Pt. Giuse Nguyễn Phẩm
Pt. Giuse Lê Văn Rõ
10610 Kingspoint Rd. - Houston, TX 77075
713-941-0521

GX. ĐỨC KITÔ NGÔI LỜI NHẬP THỂ

TB: 6:00 pm - CN: 7:00 am; 9:00 am; 11:00 am;
2:00 pm; 7:00 pm
Lm. Gioan Viannê Nguyễn Ngọc Thụ
Lm. Giuse Bùi Phương Tiến
Pt. Vincentê Đoàn Hồng Phúc
Pt. Giuse Maria Phạm Harry Hưng
8503 S. Kirkwood Rd. - Houston, TX 77099
281-495-8133

GIÁO XỨ ĐỨC ME LA VANG

TB: 6:00 pm - CN: 7:30; 9:15; 11:00 am; 6:00 pm
Lm. Giuse Đình Văn Nghi, OP.
Lm. Giuse Trần Trung Liêm, OP.
Lm. Đaminh Nguyễn Trinh Quang, OP.
Pt. Micae Nguyễn Kim Khánh
12320 Old Foltin Rd. - Houston, TX 77086
281-999-1672

GIÁO XỨ ĐỨC ME LÔ ĐỨC

Thứ Bảy: 6:00 pm (Bilingual)
CN: 7:00am; 9:00am; 11:00am;
4:00pm (English); 6:00pm
Lm. Gioan Baotixita Nguyễn Minh Đức, OP.
Lm. Phêrô Phạm Duy Khánh, OP.
Lm. Vincentê Nguyễn Hoàng, OP.
Pt. Giuse Đỗ Nguyên Chương
Pt. Gioan B. Đào Đình Ân
Pt. Vincent Nguyễn Tri Lý
6550 Fairbanks N. Houston, Houston, TX 77040
713-939-1906

CỘNG ĐOÀN THÁNH TÂM

CN: 9:00 am
Lm. Trần Sơn Steven
1701 San Jacinto St. - Houston, TX 77002
713-659-1561 ext. 135

CỘNG ĐỒNG CÔNG GIÁO VIỆT NAM TỔNG GIÁO PHẬN GALVESTON-HOUSTON VIETNAMESE CATHOLICS OF THE ARCHDIOCESE OF GALVESTON-HOUSTON

DỪNG LẠC

8503 S. Kirkwood Rd. - Houston, Texas 77099 - Phone: 281-495-8133
www.cgvnhouston.org

Chúa Nhật XXIX Thường Niên - Năm B, Ngày 20-10-2024

*** Is 53: 10-11; * Dt 4: 14-16; * Tin Mừng Chúa Giêsu Kitô theo Thánh Maccô 10: 35-45**

SUY NIỆM LỜI CHÚA

ĐẮNG CHỮA LÀNH

Kinh Thánh Cựu Ước cũng như Tân Ước đều mạc khải cho chúng ta thấy dung mạo của Thiên Chúa là Đấng Chữa Lành. Có những người được Chúa chữa lành sau một thời bị trừng phạt do tội lỗi của họ, như trường hợp bà Myriam là em gái của ông Môisen (x Dân số 12, 1-1). Có trường hợp Chúa chữa lành sau một thời gian dài bị thử thách đến mức đau khổ cùng cực, như trường hợp ông Gióp. Thiên Chúa chữa lành những cá nhân. Ngài cũng chữa lành cả một tập thể, như trường hợp người Do Thái trong hành trình sa mạc bị rắn lửa cắn (Ds 21, 4-19). Đức Giêsu là dung mạo Lòng Thương Xót của Chúa Cha. Người đã đến trần gian như một vị Lang Y chữa lành con người về tinh thần cũng như thể xác. Các tác giả Phúc Âm đều trình bày với chúng ta về việc Chúa Giêsu chữa bệnh. Người chữa đủ mọi chứng bệnh mà người dân đem đến. Người cũng đến những nơi bệnh nhân tập trung như bên bờ hồ, ở đó có người đã bệnh 38 năm được Chúa chữa (x. Ga 5, 1-16). Người phá mọi rào cản thành kiến để gặp những người cùi và chữa cho họ lành, đồng thời giúp họ hòa nhập cuộc sống bình thường, xứng với phẩm giá con người. Người cũng tiếp xúc và lắng nghe nỗi lòng của những cô gái làng chơi, những người thu thuế, để quy phục nhân tâm và giúp họ chỗi dậy khỏi vũng bùn tội lỗi. Cùng với việc loan báo Tin Mừng giải thoát, Chúa Giêsu chữa lành những thương tổn hồn xác, giúp họ tìm được niềm vui và an bình.

Chúa nhật 17-10 năm nay, Hội đồng Giám mục Việt Nam đã kêu gọi toàn thể mọi tín hữu cầu nguyện cho đại dịch Covid-19 mau chấm dứt. Đã gần 2 năm, kể từ khi đại dịch bùng phát ở Vũ Hán (Trung Quốc), con virus nhỏ bé đến nỗi mắt thường không thể thấy, đã làm cho cả thế giới điêu đứng hoạn mang. Đại dịch này đã nhanh chóng lan rộng trên 220 quốc gia và vùng lãnh thổ, cướp đi sinh mạng của gần sáu triệu người. Tại Việt Nam chúng ta, đã có trên 20 ngàn người chết vì Covid-19 (theo thống kê đầu tháng 10-2021). Không thể kể hết những hệ lụy tiêu cực do dịch bệnh gây ra, trong mọi lĩnh vực: chính trị, kinh tế, văn hóa, gia đình và cả tôn giáo. Trước sự tàn phá của đại dịch, nhiều người đã đặt ra những vấn nạn. Có người cho rằng đây là hình phạt của Thượng Đế. Người khác lại dựa vào những đau khổ hiện tại để phủ nhận Thiên Chúa. Họ cho rằng, nếu Thiên Chúa hiện hữu thì Ngài phải xót thương nhân loại cùng khổ. Không lẽ Ngài đứng đưng trước nỗi thống khổ của con người. Không chỉ lương dân, mà một số tín hữu cũng băn khoăn khi chứng kiến và gánh chịu hậu quả của đại dịch.

Trước hết, chúng ta khẳng định, đại dịch và những sự dữ không phải là hình phạt của Thiên Chúa. Bản chất của Chúa là tốt lành và thánh thiện. Nếu Ngài trừng phạt con người, thì hành động của Ngài sẽ trái nghịch với bản chất. Sự dữ là do con người gây nên, ví dụ: tai nạn giao thông do bia rượu hoặc bất tuân luật lệ giao thông; tàn phá thiên nhiên gây bão lụt và tác hại đến môi trường; lòng tham và giận dữ gây nên tội trộm cắp giết người. Cũng có khi sự dữ không do con người mà đến từ những hiện tượng thiên nhiên như động đất, sóng thần.

Thiên Chúa là Đấng giàu lòng thương xót. Đức Tin Công Giáo khẳng định với chúng ta điều đó. Nhưng nếu chữa lành là một ưu phẩm của Thiên Chúa, thì đó



CÔNG ĐOÀN HOLY ROSARY

CN: 3:15; 6:30

Lm. Anthony Trần Ngọc Hùng, OP
3617 Milam St. - Houston, TX 77002
713-518-2319

CÔNG ĐOÀN ST. CHRISTOPHER

CN: 4:30

Lm. Giuse Lê Thu
8150 Park Place - Houston, TX 77017
713-645-6614

CD. ST. JUSTIN TỬ ĐẠO

CN: 12:00

Lm. Nguyễn J. Phong
Pt. Son (Sean) Nguyễn
13350 Ashford Point Dr. Houston, TX 77082
281-556-5116

Giáo xứ Mỹ

có thánh lễ Việt ngữ cuối tuần

TB: 8:00 pm

St. Elizabeth Ann Seton
6646 Addicks Satsuma Rd. Houston, TX 77084
281-463-7878

TB: 7:00 pm

St. Francis de Sales
8200 Roos Rd. Houston, TX 77036
713-774-7475

LIÊN ĐOÀN THIẾU NHI THÁNH THỂ

Tổng Tuyên Ủy: Lm. Trần Sơn Steven
Trưởng Phêrô Võ Khanh Tony (GX/CTTĐVN)
832-455-5961

LIÊN HỘI CÁC BÀ ME CÔNG GIÁO

Tổng Linh Hướng: Lm. Giuse Bùi Phương Tiên
Bà Nguyễn Thi Anna (GX/Đ. Kitô NLNT)
713-517-1621

LIÊN ĐOÀN LIÊN MINH THÁNH TÂM

Tổng Linh Hướng: Lm. Nguyễn J. Phong
Ông Nguyễn Thanh Xuân
832-260-5016

LIÊN ĐOÀN TỔNG ĐO FATIMA

Tổng Linh Hướng: Lm. Anthony Trần Ngọc Hùng
713-518-2319
Ông Nguyễn Quang Hưng (GX Ngôi Lời)
713-894-7411

ĐAO BINH ĐỨC ME (LEGIO MARIE)

Tổng Linh Giám Curia:
Lm. Phêrô Phạm Duy Khánh, OP.
Trưởng Curia Giuse Nguyễn Ngọc Thiên
832-433-2198

PHONG TRÀO CURSILLO

Tổng Linh Hướng:
Lm. Anthony Phạm Hữu Tâm, ICM.
Trưởng Lãnh Đạo: Maria Nguyễn Thu Trang
713-303-7982

LH. ĐOÀN ĐỘNG BA ĐA MINH

Tổng Linh Hướng:
Lm. Đa Minh Nguyễn Trinh Quang, OP
Ông Cao Văn Thuận (Giáo Xứ Lộ Đức)
281-859-8268

TUYÊN ỦY NHÀ THƯƠNG

Lm. Anthony Trần Ngọc Hùng
713-757-1000 ext. 1624

PHÁT THANH TIN YÊU

Tuyên Ủy: Lm. Gioan Trần Đình Khả
10610 Kingspoint Rd.
Houston, TX 77075
713-941-0521

Văn Phòng Ôn Gọi Linh Mục và Tu Sĩ
713-652-8239

Đại Chủng Viện St. Mary
713-686-4345

không phải là ưu phẩm duy nhất của Ngài. Nói cách khác, Ngài không phải là một lang y hay một bác sĩ chuyên chữa bệnh. Nhiệm vụ chính của lang y và bác sĩ là chữa bệnh. Nếu lang y và bác sĩ nào không chữa được bệnh thì uy tín của họ sẽ bị giảm dần và có thể mất đi. Thiên Chúa là Đấng Chữa Lành tâm hồn và thể xác, nhưng Ngài cũng là Đấng Cứu Độ, Đấng giải phóng con người khỏi ách giam cầm của quyền lực sự ác và dẫn đưa con người đến sự thánh thiện hoàn hảo. Giáo Hội tiếp nối Sứ Vụ của Chúa Giêsu, chữa lành con người qua Bí Tích Xức Dầu bệnh nhân. Hiệu quả của Bí Tích này là xin Chúa chữa lành những tổn thương linh hồn và thân xác, để họ thêm sức mạnh và khỏi bệnh, và nếu đã đến lúc họ kết thúc cuộc sống dương thế, thì được vững vàng cậy trông và ra đi trong an vui thanh thản.



Khi ấy, Giacôbê và Gioan con ông Giêbêđê đến gần Chúa Giêsu và thưa Người rằng:

Hơn nữa, vẫn biết rằng xin ơn chữa lành là một phần của lời cầu nguyện Kitô Giáo, nhưng mục đích của đời sống Kitô hữu không phải để được chữa lành mà thôi. Vì nếu như vậy, thì những ai tin Chúa sẽ không bao giờ phải chết. Ông Lagiariô được Chúa cho sống lại, nhưng rồi ông cũng phải chết. Chàng thanh niên con duy nhất của bà góa thành Naim cũng vậy (x. Lc 7, 11-17). Khi một người lâm bệnh, bản thân đương sự và người thân cầu nguyện với Chúa, để, nếu Ngài muốn, thì Ngài chữa lành. Tuy vậy, con người đã có ngày khởi đầu cuộc sống ở trần gian, thì cũng có ngày phải ra khỏi trần gian này. Đau khổ và sự chết gắn liền với thân phận của con người. Vì vậy, người ta gọi cuộc đời này là “cõi tạm”, là “hành trình dương thế”. Dựa vào giáo huấn của Chúa Giêsu, Giáo Hội Công Giáo dạy rằng: cái chết là một sự biến chuyển, là một cuộc khởi hành mới, vì “chính lúc chết đi, là khi vui sống muôn đời”. Như thế, mục đích của đời sống Kitô hữu còn là để được cứu độ. Thiên Chúa là Đấng Cứu độ và Ngài cứu chúng ta với tất cả con người chúng ta. Thiên Chúa cứu chữa con người cách triệt để chứ không chỉ giải quyết những tình huống nhất thời mà thôi. Đôi khi sự dữ lại là dịp để chúng ta rút ra những bài học cần thiết để nên tốt hơn.

Đã gần 2 năm, Đức Thánh Cha và cả Giáo Hội Công Giáo cầu nguyện cho đại dịch chấm dứt. Đặc biệt, tại quảng trường Thánh Phêrô, vào buổi chiều ngày thứ Sáu, 27-3-2020, Đức Thánh Cha Phanxicô đã cầu nguyện trong một khung cảnh trầm buồn sâu lắng và hết sức cảm động, xin Chúa thương xót nhân loại. Dù đã cầu nguyện hết sức, dịch bệnh vẫn lan rộng. Trước hiện tượng này, nhiều người đặt câu hỏi: phải chăng Chúa không nhận lời chúng ta cầu nguyện và như thế thì cầu nguyện là vô ích. Chúng ta tìm thấy câu trả lời trong bài Huân Từ của Đức Thánh Cha trong buổi cầu nguyện vừa nêu: Nhân loại đang đi trên một chiếc thuyền, giống như các môn đệ đi trên chiếc thuyền ở biển hồ Galilê. Sóng gió bão táp nổi lên làm mọi người lo sợ. Chính lúc đó, Chúa Giêsu đang tựa gối mà ngủ. Các môn đệ trách Chúa: chúng ta chết đến nơi rồi, Thày chẳng lo gì sao? (x. Mc 4, 35-41). Trước sự dữ do đại dịch gây ra, cũng có người trách Chúa như vậy. Chúa đã quở các môn đệ: sao kém lòng tin! và Người đã ra lệnh cho bão táp phải dừng. Chúa có chương trình của Ngài. Ngài hành động theo ý Ngài muốn, vào lúc Ngài muốn và với phương pháp Ngài muốn. Lịch sử đã chứng minh điều ấy. Vì vậy, lời cầu nguyện không bao giờ vô ích. Chúa Giêsu đã nói với chúng ta: “Hãy xin thì sẽ được; hãy tìm thì sẽ thấy và hãy gõ cửa thì sẽ mở cho” (Lc 11, 9). Chúng ta hãy xin Chúa đoái thương nhân loại khổ đau, hãy tìm sự công chính và gõ cửa lòng thương xót của Chúa. Tiếp tr. 12 →

Ban Điều Hành Bản Tin Dững Lạc

Ô. Nguyễn Văn Mẫu 713-231-6242 - mauvnguyen@yahoo.com
Ô. Nguyễn Đức Chính 713-269-0554 - chinhandhuong@gmail.com
Ô. Nguyễn Văn Thắng 832-661-3076 - thangnguyen031464@gmail.com
Ch. Hiền Lê 281-495-8133 - dunglacad@gmail.com

Muốn nhận Bản Tin Dững Lạc qua email xin gửi điện thư yêu cầu về:
mauvnguyen@yahoo.com

Chương Trình Phát Thanh Tin Yêu: Saigon-Houston lần sóng 900 AM
từ 4:00 đến 4:45 chiều Chúa Nhật

Phụ Trách

AC. Trần Tú - Mai Dung 281-467-5223 - Traneight1117@sbcglobal.net
A. Đỗ Minh Tân 281-736-7970 - tanm1000@gmail.com
AC. Nguyễn Lương - Anna Phương 832-816-3402 - lnguyen999@yahoo.com

MUC VỤ GIỚI TRẺ

Lm. Nguyễn Cao Trường Sơn
832-788-1636

MUC VỤ GIA ĐÌNH

Lm. Giuse Châu Xuân Báu, CSSR
713-681-5144 ext. 107

ỦY BAN PHUNG VỤ

Lm. Gioan Nguyễn M. Hùng
832-425-5116

ỦY BAN THÁNH NHẠC

Lm. Giuse Phan Đình Lộc
(281) 414-8334

ỦY BAN GIÁO LÝ

Lm. Đinh Minh Tiên, OP
713-732-0132

ỦY BAN BÁC ÁI

XÃ HỘI - LIÊN TÔN

Lm. Anthony Phạm Hữu Tâm, ICM
281-575-7246

Lm. Anthony Trần Ngọc Hùng, OP
713-529-4854

DÒNG CHÚA CỨU THẾ

3417 W. Little York Road
Houston, TX 77091
713-681-5144

DÒNG NỮ ĐA MINH

5250 Gasmer Drive
Houston, Texas 77035
713-723-8250

DÒNG NỮ ĐA MINH Gò Vấp

14639 Bellaire Blvd.
Houston, Texas 77083
346-592-7504

TU XÁ THÁNH ĐA MINH

12314 Old Foltin Road
Houston, TX 77086
281-999-4928

DÒNG NỮ LA SÁN

14562 Cypress N. Houston
Cypress, TX 77429
281-894-7756

DÒNG MẸN THÁNH GIÁ

8138 Lynn St.
Houston, TX 77017
346-571-5116

DÒNG CHÚA THÁNH THẦN

4410 Yoakum Blvd.
Houston, TX 77006
713-529-0405

TU HỘI TÂN HIẾN

20303 Kermier Road
Waller, TX 77484-8743
832-923-7784

TU HỘI GIA ĐÌNH

ME MARIA THẨM VIÊN

11663 Quinn Ridge Way
Houston, TX 77038
713-518-2977

Website

Cộng Đồng Công Giáo VN - Houston

www.cgvnhouston.org

Phụ Trách: Pt. Giuse Trần Văn Nhật

nth@nguoinhieu.org

713-870-8955

CHÚA SAI TỘI ĐI

Ta thường nghĩ rằng: Việc truyền giáo là dành cho các Giám Mục, các Linh Mục, Tu Sĩ. Giáo dân không được học hỏi gì nhiều làm sao có thể truyền giáo được? Truyền giáo phải có nhiều phương tiện vật chất. Thiêu phương tiện không có thể làm gì được. Đó là những quan niệm sai lầm mà Chúa vạch cho ta thấy trong bài Tin Mừng hôm nay.

Chúa Giêsu cho ta thấy truyền giáo là công việc của mọi người khi Người sai 72 môn đệ lên đường. Mười hai Tông Đồ có tên tuổi rõ ràng. Đó là thành phần ưu tuyển. Đó là các Giám Mục, Linh Mục, Tu Sĩ. Còn 72 môn đệ không có tên tuổi rõ ràng. Đó là một đám đông không xác định. Đó là tất cả mọi người giáo dân. Khi sai 72 môn đệ, Chúa Giêsu muốn huy động tất cả mọi người thuộc đủ mọi thành phần tham gia vào việc truyền giáo.

Giáo dân tham gia vào việc truyền giáo bằng cách nào?

– Trước hết phải ý thức sự cấp thiết của việc truyền giáo: “Lúa chín đầy đồng mà thiếu thợ gặt”. Lúa đã chín vàng, phải nhanh chóng gặt về không được chậm trễ, nếu không lúa sẽ hư hỏng. Biết bao anh em đang chờ đợi được nghe Lời Chúa. Biết bao anh em đang tìm kiếm Chúa. Biết bao tâm hồn đang mở cửa đón Chúa. Ta phải mau mắn để khỏi lỡ mất cơ hội.

– Thứ đến ta phải cầu nguyện. Sau khi đã chỉ cho thấy đồng lúa chín vàng, Chúa Giêsu không bảo lên đường ngay, nhưng Người dạy phải cầu nguyện trước. Cầu nguyện là nền tảng của việc truyền giáo. Vì truyền giáo phát xuất từ ý định của Thiên Chúa. Ôn hoá cái tâm hồn là ơn Chúa ban. Nên cầu nguyện chính là truyền giáo và kết quả của việc truyền giáo bằng cầu nguyện sẽ rất sâu xa. Ta hãy noi gương Thánh Nữ Têrêxa Hải Đông Giêsu. Vị Thánh sống âm thầm, suốt đời chôn vùi trong 4 bức tường Dòng kín. Thế mà nhờ lời cầu nguyện, Thánh Nữ đã đem được nhiều linh hồn về với Chúa không kém Thánh Phanxicô Xaviê, người suốt đời bôn ba khắp nơi để rao giảng Lời Chúa.

– Khi đi truyền giáo, hãy trông cậy vào sức mạnh của Chúa. Chúa dạy ta: “Đừng mang theo túi tiền, bao bì, giày dép” để ta biết sống khó nghèo. Để ta đừng cậy dựa vào tài sức riêng mình. Để ta đừng cậy dựa vào những phương tiện vật chất. Biết mình nghèo hèn yếu kém, biết những phương tiện vật chất chỉ có giá trị tương đối, ta sẽ biết trông cậy vào sức mạnh của Chúa. Chính Chúa sẽ làm cho việc truyền giáo có kết quả.

– Sau cùng, truyền giáo là đem bình an đến cho mọi người. Niềm bình an đến từ thái độ quên mình, sống chan hòa với những người chung quanh. Niềm bình an đến từ sự hiệp thông, có cho đi, có nhận lãnh. Và nhất là, niềm bình an vì được làm con cái Chúa, luôn sống dưới ánh mắt yêu thương của Chúa.

Như thế việc truyền giáo hoàn toàn nằm trong tầm tay của mọi người giáo dân. Mọi người đều có thể ý thức việc truyền giáo. Mọi người đều có thể cầu nguyện. Mọi người đều có thể trông cậy vào Thiên Chúa. Và mọi người đều có khả năng cho đi, nhận lãnh, sống chan hòa với người khác

Như thế mọi người, từ người già tới em bé, từ người bình dân ít học đến những bậc trí thức tại cao học rộng, từ người khoẻ mạnh đến những người đau yếu bệnh tật, tất cả đều có thể làm việc truyền giáo theo ý Chúa muốn.

Hôm nay, Chúa đang than thở với mọi người chúng ta: “Lúa chín đầy đồng mà thiếu thợ gặt”. Chúng ta hãy bắt chước tiên tri Isaia thưa với Chúa: “Lạy Chúa, này con đây, xin hãy sai con đi”.

KIỂM ĐIỂM ĐỜI SỐNG:

1) Bạn có thấy việc truyền giáo là cấp thiết không?
2) Theo ý bạn, muốn truyền giáo thành công trong vùng này, người Tông Đồ cần có những đức tính nào?

3) Bạn có bao giờ cầu nguyện cho việc truyền giáo, cho người làm việc truyền giáo, cho những người chưa biết Chúa ở chung quanh bạn không? Bạn đã bao giờ tham gia vào việc truyền giáo trong Giáo Xứ, trong Giáo Phận chưa?

+TGM. Giuse Ngô Quang Kiệt

CHÚA ƠI! CHÚA Ở ĐÂU RỒI?

Bình thường khi cuộc sống êm đềm thư thái, ta thường quên mất Chúa, nhất là trong những lúc vinh hoa phú quý, ta lại càng quên mất Chúa, bởi ta thường nghĩ **những thành đạt ta có trong cuộc sống là do những nỗ lực của ta, do những tài năng của ta, để**

Đọc tiếp trang 12 →



Tiếp kiến chung 9/10/2024

- ĐTC Phanxicô: Chúa Thánh Thần mở rộng và hiệp nhất Giáo Hội.

Trong bài giáo lý tại buổi tiếp kiến chung sáng thứ Tư ngày 9/10/2024, Đức Thánh Cha nhắc rằng sự hiệp nhất của cuộc sống, của Lễ Hiện Xuống, theo Chúa Thánh Thần, đạt được khi chúng ta cố gắng đặt Thiên Chúa, chứ không phải chính mình, vào trung tâm. Sự hiệp nhất giữa các Kitô hữu cũng được xây dựng theo cách này: không phải bằng cách chờ đợi người khác đến với chúng ta ở nơi chúng ta đang ở, nhưng bằng cách cùng nhau hướng tới Chúa Kitô.

Trong bài giáo lý, Đức Thánh Cha quay lại với tường thuật về Lễ Hiện Xuống trong Sách Công Vụ Tông Đồ, mô tả các Tông Đồ là những người “được đầy tràn Chúa Thánh Thần” và được sai đi để công bố Tin Mừng cho thế giới. Ngài nói rằng trong mọi thời đại, Chúa Thánh Thần hướng dẫn Giáo Hội trong sứ mạng ôm trọn mọi dân tộc trong sự hiệp nhất của Thân Thể Chúa Kitô. Do đó, có hai chuyển động: phổ quát và hiệp nhất. Một mặt, Chúa Thánh Thần thúc đẩy Giáo Hội cởi mở và đi ra để loan báo Tin Mừng cho mọi người, không phân biệt ai. Mặt khác, Người gắn kết cộng đồng lại với nhau một cách mật thiết xung quanh Chúa Kitô, “mỗi dây hiệp nhất”.

Đức Thánh Cha lưu ý rằng việc đạt được và duy trì sự hiệp nhất trong Giáo Hội, cũng như trong đời sống, không phải là điều dễ dàng, bởi vì dù rất muốn hiệp nhất nhưng chúng ta chỉ muốn bám giữ quan điểm riêng của mình và khiến cho sự hiệp nhất càng xa vời hơn. Ngài nhắc rằng sự hiệp nhất của cuộc sống, của Lễ Hiện Xuống, theo Chúa Thánh Thần, đạt được khi chúng ta cố gắng đặt Thiên Chúa, chứ không phải chính mình, vào trung tâm.

Mở đầu buổi tiếp kiến, cộng đoàn cùng nghe đoạn sách Công Vụ Tông Đồ (11, 15-17):

[Ông Phêrô nói:] “Tôi vừa mới bắt đầu nói, thì Thánh Thần đã ngự xuống trên họ, như đã ngự xuống trên chúng ta lúc ban đầu. Tôi sực nhớ lại lời Chúa nói rằng: ‘Ông Gioan thì làm Phép Rửa bằng nước, còn anh em thì sẽ được Rửa trong Thánh Thần’. Vậy, nếu Thiên Chúa đã ban cho họ cùng một ân huệ như Người đã ban cho chúng ta, vì chúng ta tin vào Chúa Giêsu Kitô, thì tôi là ai mà dám ngăn cản Thiên Chúa?”

Và Đức Thánh Cha bắt đầu bài giáo lý:

Bài giáo lý của Đức Thánh Cha.

Anh chị em thân mến, chào anh chị em!

Trong hành trình giáo lý về Chúa Thánh Thần và Giáo Hội, hôm nay chúng ta đề cập đến Sách Công Vụ Tông Đồ.

Trình thuật Chúa Thánh Thần hiện xuống vào ngày Lễ Ngũ Tuần bắt đầu bằng việc mô tả một số dấu hiệu chuẩn bị - gió, sấm sét và các lưỡi lửa - nhưng kết thúc với một khẳng định: “*Và tất cả đều được tràn đầy Chúa Thánh Thần*” (Cv 2, 4). Thánh Luca - người viết sách Công Vụ Tông Đồ - nhấn mạnh rằng Chúa Thánh Thần là Đấng bảo đảm *tính phổ quát* và *sự hiệp nhất* của Giáo Hội. Hiệu quả tức thì của việc được “đầy Thánh Thần” là các Tông Đồ “bắt đầu nói các thứ tiếng khác” và rời Nhà Tiệc Ly để loan báo Chúa Giêsu Kitô cho đám đông (x. Cv 2, 4tt).

Sứ mạng phổ quát của Giáo Hội như dấu chỉ của sự hiệp nhất mới giữa mọi dân tộc.

Khi làm như vậy, Thánh Luca muốn nêu bật sứ mạng phổ quát của Giáo Hội, như dấu chỉ của sự hiệp nhất mới giữa mọi dân tộc. Chúng ta thấy Chúa Thánh Thần hoạt động cho sự hiệp nhất theo hai cách. Một mặt, Người thúc đẩy Giáo Hội đi ra, để có thể chào đón nhiều người và dân tộc hơn; mặt khác, Người quy tụ Giáo Hội với nhau để cùng có sự hiệp nhất đã đạt được. Người dạy Giáo Hội mở rộng cách phổ quát và quy tụ lại trong sự hiệp nhất. Phổ quát và duy nhất là hai mâu nhiệm của Giáo Hội.

Chuyển động đầu tiên trong hai chuyển động - tính phổ quát - diễn ra ở chương 10 sách Công Vụ, trong câu chuyện ông Cornelio hoá cải. Vào ngày Lễ Ngũ Tuần, các Tông Đồ đã công bố Chúa Kitô cho tất cả người Do Thái và những người tuân theo luật Môsê, bất kể họ thuộc dân tộc nào. Cần phải có một “Lễ Ngũ Tuần” khác, rất giống với lễ đầu tiên, lễ tại nhà của viên đại đội trưởng Cornelio, để khuyến khích các Tông Đồ mở rộng chân trời và dỡ bỏ rào cản cuối

cùng, rào cản giữa người Do Thái và dân ngoại (xem Cv 10-11).

Thêm vào sự mở rộng sắc tộc này là sự mở rộng về mặt địa lý. Thánh Phaolô - cũng trong sách Công Vụ Tông Đồ (xem 16, 6-10) - muốn loan báo Tin Mừng tại một vùng mới ở Tiểu Á; nhưng, theo sách Công Vụ, “Chúa Thánh Thần đã ngăn cản ông”; ông muốn chuyển đến Bitinia “nhưng Thánh Thần của Chúa Giêsu không cho phép ông”. Ngay lập tức chúng ta tìm ra lý do dẫn đến những lệnh cấm đáng kinh ngạc này của Thánh Thần: đêm hôm sau, Tông Đồ nhận được lệnh trong giấc mơ phải đi đến Makêdonia. Vì thế Tin Mừng đã rời bỏ quê hương Châu Á và tiến vào Châu Âu.

Chúa Thánh Thần tạo là “mối dây hiệp nhất”.

Chuyển động thứ hai của Chúa Thánh Thần - Đấng tạo nên sự hiệp nhất - diễn ra ở chương 15 của Công Vụ, trong diễn tiến của sự việc được gọi là Công Đồng Giêrusalem. Vấn đề là làm thế nào để đảm bảo rằng tính phổ quát đạt được không làm tổn hại đến sự hiệp nhất của Giáo Hội. Chúa Thánh Thần không phải lúc nào cũng mang lại sự hiệp nhất một cách bất ngờ, bằng những can thiệp kỳ diệu và dứt khoát, như vào Lễ Hiện Xuống. Người cũng thực hiện điều đó - và trong phần lớn các trường hợp - bằng công việc kín đáo, tôn trọng thời đại và sự khác biệt của con người, thông qua con người và các tổ chức, cầu nguyện và thảo luận. Theo cách thức mà chúng ta nói ngày nay - hiệp hành. Trên thực tế, điều này đã xảy ra tại Công Đồng Giêrusalem về vấn đề các luật buộc của Luật Môsê áp dụng đối với những người ngoại giáo cải đạo. Giải pháp của Công Đồng đã được công bố cho toàn thể Giáo Hội bằng những lời nổi tiếng: “Chúa Thánh Thần và chúng tôi đã quyết định...” (Cv 15, 28).

Đọc tiếp trang 12 →



NGUỒN GỐC VÀ BẢN CHẤT CỦA GIÁO HỘI

WHĐ (12.07.2024) - *Giáo Hội là gì? Mục đích hiện hữu của Giáo Hội ấy là gì? Đâu là nguồn gốc của Giáo Hội? Đức Giêsu Kitô có thực sự muốn Giáo Hội ra đời hay không, và nếu có, Người đã thiết định về Giáo Hội như thế nào?*

Đức Hồng Y Joseph Ratzinger

(Tiếp theo BTDL/CN 28 TN)

2. Chứng từ của Tân Ước về nguồn gốc và bản chất của Giáo Hội.

a. Đức Giêsu và Giáo Hội.

Chúng ta hãy khởi đi từ sự kiện rằng, Sứ Đệp Đức Giêsu loan báo cách trực tiếp không phải là Giáo Hội nhưng là triều đại Thiên Chúa (hay “Nước Trời”). Chỉ riêng điều này có thể được chứng minh bằng thống kê bởi thực tế là, trong số 122 lần trong các sách Tân Ước đề cập đến triều đại Thiên Chúa, thì có tới 99 lần thuộc về các Tin Mừng nhất lãm, trong đó có 90 lần được Đức Giêsu nhắc đến. Như vậy, người ta có thể hiểu được phần nào lời quả quyết của tác giả Loisy đã được nhiều người biết đến: “Đức Giêsu rao giảng về Triều Đại Thiên Chúa, nhưng điều đã thành hình là Giáo Hội.”^[7] Tuy nhiên, việc đọc các bản văn theo lịch sử cho thấy rằng sự mâu thuẫn giữa Nước Trời và Giáo Hội là không có cơ sở thực tiễn. Vì theo cách giải thích của người Do Thái, việc quy tụ dân chúng và giúp họ thanh tẩy tâm hồn để chuẩn bị đón nhận Triều Đại Thiên Chúa cũng là một phần trong Vương Quốc ấy. “Chính niềm xác tín căn bản thời kỳ đã mãn, Triều Đại Thiên Chúa đến gần đã khiến cho Đức Giêsu mong muốn quy tụ đoàn dân cánh chung của Thiên Chúa.”^[8] Theo lời tiên báo thời hậu lưu đày, biến cố Triều Đại Thiên Chúa đến sẽ được chuẩn bị bởi ngôn sứ Êlia hoặc một “vị thiên sứ” vô danh nào đó.

Quả vậy, Gioan Tẩy Giả, chính vì là tiên hô của Đấng Mêsiã sắp đến, đã quy tụ, thanh tẩy tâm hồn đoàn dân của thời đã mãn. Và một cách tương tự, cộng đoàn Qumran đã được quy tụ như đoàn dân của giao ước mới chính vì niềm tin cánh chung của họ. Dựa vào điểm hiển nhiên này, học giả Jeremias còn đi xa hơn nữa khi kết luận:

“Chúng ta phải rút gọn toàn bộ vấn đề xuống một điểm duy nhất: ý nghĩa duy nhất của toàn bộ hoạt động của Đức Giêsu chính là quy tụ dân Thiên Chúa mang tính cánh chung.”^[9]

Đức Giêsu sử dụng nhiều hình ảnh diễn tả đoàn dân cánh

chung này, cụ thể qua các dụ ngôn có liên quan đến sự tăng trưởng. Chính khi Người làm như thế, chúng ta thấy rõ là điều “sắp đến” đối với quan niệm cánh chung luận gần kề, đặc trưng của ông Gioan Tẩy Giả và nhóm Qumran, đã trở thành “hiện tại” của Kitô học. Đức Giêsu chính là Thiên Chúa hành động, ngự đến và hiển trị. Qua lời rao giảng của Đức Giêsu, “Triều Đại Thiên Chúa” không có nghĩa là một “thứ gì đó” hay một “nơi nào đó”, nhưng là hành động hiện tại của Thiên Chúa. Vì thế, chúng ta có thể diễn giải lời loan báo của Đức Giêsu trong Tin Mừng Máccô như sau: “Triều Đại Thiên Chúa đã đến gần” chính là “Thiên Chúa đã đến gần” (x. Mc 1, 15). Một lần nữa, chúng ta nhận thấy sự nối kết với Đức Giêsu, với chính bản thân của Người: Đức Giêsu là sự gần gũi của Thiên Chúa, Đức Giêsu ở đâu thì Triều Đại Thiên Chúa ở đó. Về điểm này, chúng ta cần phải viết lại lời phát biểu của Loisy như sau: “Triều Đại Thiên Chúa đã được hứa ban, và Đức Giêsu chính là Đấng phải đến.” Chỉ bằng cách này chúng ta mới có thể hiểu đúng nghịch lý giữa lời hứa và sự ứng nghiệm của lời hứa ấy.

Nhưng Đức Giêsu không bao giờ cô đơn. Bởi vì Người đến “để quy tụ con cái Thiên Chúa đang tản mác khắp nơi về một mối” (x. Ga 11, 52; Mt 12, 30). Do đó, toàn bộ công trình của Người là quy tụ một “dân mới”. Vì thế, giai đoạn mở đầu đã được đánh dấu bởi hai yếu tố quan trọng, giúp hiểu rõ về Giáo Hội trong tương lai: Thứ nhất, tính năng động của sự hợp nhất, trong đó mọi người xích lại gần nhau bằng cách hướng về Thiên Chúa, là một yếu tố của đoàn dân mới của Thiên Chúa như Đức Giêsu dự định. Thứ hai, điểm quy tụ của dân mới này là chính Đức Kitô; dân này được thành hình vì Đức Giêsu đã kêu gọi họ, và họ đã đáp lại lời mời gọi của Người, đáp lại chính bản thân

Người.

Trước khi chúng ta thực hiện bước tiếp theo, tôi muốn thêm hai nhận xét ngắn gọn nữa để hoàn thiện những gì chúng ta đã nói. Trong số rất nhiều hình ảnh mà Đức Giêsu sử dụng cho dân mới, -chẳng hạn đoàn chiên, khách dự tiệc cưới, nhà của Thiên Chúa, thành đô Thiên Chúa-, có một hình ảnh dường như Người rất yêu thích, đó là gia đình của Thiên Chúa. Thiên Chúa là người cha của gia đình, Đức Giêsu là chủ nhà, và đó là lý do vì sao Người nhấn mạnh rằng các thành viên của dân mới là con cái, cho dù họ đã trưởng thành, để hiểu đúng về bản thân, họ phải từ bỏ quyền tự chủ đã trưởng thành của mình, và nhìn nhận mình là con cái trước mặt Thiên Chúa (x. Mc 10, 24; Mt 11, 25).^[10]

Nhận xét thứ hai đã dẫn chúng ta đến chủ đề tiếp theo: các môn đệ xin Đức Giêsu dạy một lời cầu nguyện đặc biệt cho cộng đoàn của mình. “Trong số các nhóm tôn giáo trong vùng, thì quy tắc cầu nguyện chính là một biểu tượng của cộng đoàn của họ”^[11] Do đó, có thể khẳng định: chính khi xin Đức Giêsu dạy cho biết cầu nguyện, các môn đệ đã ý thức rằng nhóm của mình là một cộng đoàn hoàn toàn mới, bắt nguồn từ Đức Giêsu. Các môn đệ xuất hiện như là những tế bào nguyên thủy của Giáo Hội, và đồng thời, họ tỏ cho thấy Giáo Hội là một cộng đoàn hiệp thông, được hiệp nhất chủ yếu trên nền tảng cầu nguyện – cầu nguyện với Đức Giêsu, có khả năng mở rộng tâm hồn hướng về Thiên Chúa.

Hai bước tiếp theo đương nhiên là kết quả của nhận xét thứ hai này. Trước hết, chúng ta cần lưu ý rằng cộng đoàn các môn đệ của Đức Giêsu không phải là một đám đông vô định hình. Ở trung tâm của cộng đoàn ấy là Nhóm Mười Hai, tạo thành cốt lõi kết dệt chặt chẽ với nhau. Và theo Tin Mừng Luca (Lc 10, 1-20), nhóm hạt nhân này được củng cố thêm bởi nhóm Bảy Mươi, hoặc đúng hơn là Bảy Mươi Hai. Chúng ta nên nhớ rằng Nhóm Mười Hai chỉ nhận được danh hiệu “Tông Đò” sau biến cố Chúa Phục Sinh. Trước đây họ được gọi đơn giản là “Nhóm Mười Hai”. Con số này, nối kết họ lại với nhau thành

một cộng đoàn được xác định rõ ràng, quan trọng đến nỗi sau khi Giuđa phản bội, các ông phải tìm cách bổ sung thành viên để con số mười hai được duy trì (Cv 1, 15-26). Thánh Sử Máccô diễn tả ơn gọi của họ với cụm từ “và Đức Giêsu lập Nhóm Mười Hai” (Mc 3, 14). Nhiệm vụ căn bản trước tiên của các ông là hợp thành một cộng đoàn, gồm mười hai thành viên; hai chức năng bổ túc theo sau là “để các ông ở với Người và để Người sai các ông đi rao giảng” (Mc 3, 14).

Do đó, giá trị biểu tượng của Nhóm Mười Hai vô cùng quan trọng và mang tính quyết định: con số Mười Hai là số các con cái ông Giacóp, con số của mười hai chi tộc Israel. Khi thành lập Nhóm Mười Hai, Đức Giêsu đã tự giới thiệu chính Người là Tô Phụ của dân Israel mới, và đặt mười hai môn đệ này như là nguồn gốc và nền tảng của dân mới. Không thể có cách nào rõ ràng hơn nữa để diễn tả sự khởi đầu của một dân mới, một dân vốn không còn được hình thành bằng nguồn gốc về thể lý, nhưng được hình thành nhờ việc “ở với Đức Giêsu”, từ đó Nhóm Mười Hai được thành hình và được sai đi làm trung gian cho các dân khác. Chủ đề hiệp nhất và đa dạng cũng đã có thể đề cập ở đây, mặc dù khía cạnh nổi bật là sự hiệp nhất của dân mới, xét theo sự hiệp thông bền chặt của Nhóm Mười Hai, biểu tượng cho Sứ Vụ của các ngài.

Nhóm Bảy Mươi, hoặc Bảy Mươi Hai mà Thánh Sử Luca nói đến sẽ bổ sung cho tính biểu tượng này; bảy mươi (bảy mươi hai), theo truyền thống Do Thái (St 10; Xh 1, 5; Đnl 32, 8), là số dân không phải Do Thái trên thế giới.^[12] Sự quy gán bản dịch Kinh Thánh Cựu Ước bằng tiếng Hy Lạp, xuất hiện ở Alexandria, với bảy mươi dịch giả ngâm diễn tả điều sau đây: với sự xuất hiện của bản văn Hy Lạp này, Sách Thánh của Do Thái Giáo đã trở thành Kinh Thánh của mọi dân tộc. Và thực tế, chúng ta biết rằng, Kitô Giáo đã đón nhận bản dịch này.^[13] Bảy mươi môn đệ biểu thị cho lời tuyên bố của Đức Giêsu đối với toàn thể nhân loại, vốn được ấn định trở thành một đoàn người đồng đạo các môn đệ của Người; con số “bảy mươi người”, điều này ám chỉ đến thực tế rằng dân Israel mới sẽ bao trùm tất cả mọi dân tộc trên trái đất.

Lời cầu nguyện chung mà các môn đệ nhận được từ Đức Giêsu dẫn chúng ta vào một lộ trình xa hơn nữa.

Khi còn tại thế, đã nhiều lần Đức Giêsu cùng với Nhóm Mười Hai lên Đền Thờ cầu nguyện. *Kinh Lạy Cha* chính là giai đoạn đầu tiên của hành trình hướng về tới lời cầu nguyện hiệp thông cách đặc biệt cùng với Đức Giêsu và khởi đi từ Đức Giêsu. Vào đêm trước cuộc Khô nạn của mình, Đức Giêsu đã thực hiện một bước quyết định vượt xa khỏi điều này: Người đã biến Lễ Vượt Qua của dân Israel thành một việc phụng tự hoàn toàn mới mẻ, điều này có ý nghĩa hợp lý, đó là đoạn tuyệt với cộng đồng của Đền Thờ Do Thái Giáo, và do đó, thiết lập dứt khoát một dân của “Giao Ước Mới”. Những lời thiết lập Bí Tích Thánh Thể, cho dù được đọc trong truyền thông Máccô hay Phaolô, luôn nhắc tới biến cố Giao Ước, quy về giao ước Sinai và hướng tới một Giao Ước Mới mà ngôn sứ Giêrêmia đã từng loan báo. Hơn nữa, cả Tin Mừng Nhất Lãm lẫn Tin Mừng Gioan, mặc dù theo những cách khác nhau, đều liên kết sự kiện đó với biến cố Vượt Qua. Cuối cùng, ở đây cũng vang vọng lại những lời ngôn sứ Isaia liên quan đến người Tô Trung đau khổ của Giavê Thiên Chúa.

^[14] Với lễ Vượt Qua và nghi lễ của giao ước Sinai, -vốn là hai cuộc cử hành nền tảng, mà qua đó dân Israel đã trở thành và thậm chí vẫn đang trở thành một dân tộc-, đã được tái hiện và được tháp nhập vào Bí Tích Thánh Thể. Sự kết hợp giữa nền tảng phụng tự nguyên thủy này, một nền tảng mà dân Israel được thiết lập và sống trên đó, với những lời cốt lõi của truyền thông ngôn sứ đã hợp nhất với quá khứ, hiện tại và tương lai trong viễn cảnh của một Giao Ước mới.

Ý nghĩa của tất cả những sự kiện vừa nói rất rõ ràng: “Cũng như dân Israel đã tôn kính Đền Thờ như trung tâm, xem đó là nơi đảm bảo cho sự hiệp nhất của cả dân tộc, và khi cùng nhau cử hành đại lễ Vượt Qua, dân Israel đã làm cho sự hiệp nhất này trở nên sống động giữa các sinh hoạt của cộng đồng, thì cũng vậy, bữa tiệc của Đức Giêsu là dây nối kết đoàn dân mới của Thiên Chúa. Không còn cần đến một trung tâm được đặt ở một Đền Thờ bên ngoài nữa... vì chính Thân Mình Chúa Kitô, vốn là trọng tâm của Bữa Tiệc Ly, giờ đây trở nên như một Đền Thờ mới, gắn kết các Kitô hữu lại với nhau trong sự hiệp nhất mới đích thực và vững bền hơn nhiều so với một ngôi Đền Thờ có thể

làm được làm bằng đá.”^[15]

Xin liệt kê một số bản văn từ nhiều truyền thống Tin Mừng để chứng minh cho điều chúng ta đang bàn ở đây. Các tác giả Matthêu, Máccô, “cũng như Gioan (trọng nhiều bối cảnh khác nhau) đều nhắc đến lời Đức Giêsu tiên báo về cuộc Vượt Qua của Người: trong ba ngày, các người cứ phá hủy Đền Thờ này đi, Người sẽ thay thế Đền Thờ cũ bằng một Đền Thờ mới tốt hơn (Mc 14, 58 và Mt 26, 61; Mc 15, 29 và Mt 27, 40; Ga 2, 19; x. Mc 11, 15-19; Mt 12, 6). Rõ ràng cả truyền thống Tin Mừng Nhất Lãm lẫn Tin Mừng Gioan đều cho biết Đền Thờ mới “không do con người làm nên”, đó là thân xác vinh hiển của chính Đức Giêsu.”

Điều này có nghĩa là “Đức Giêsu loan báo sự sụp đổ của nghi lễ cũ, và do đó, là sự sụp đổ của dân tộc cũ về ơn cứu độ cũng như trật tự cứu độ cũ, đồng thời Người hứa hẹn một nền phụng tự mới, cao cả hơn mà trọng tâm sẽ là thân xác vinh hiển của Người.”^[16]

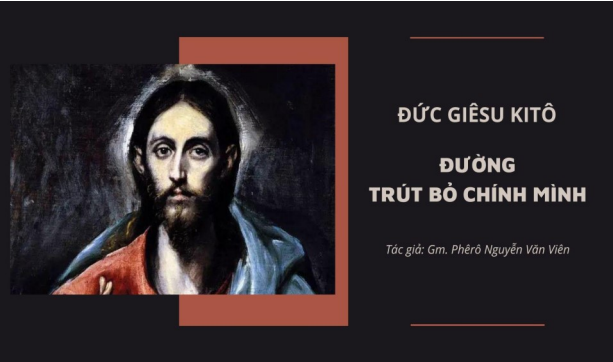
Từ những yếu tố nói trên, chúng ta có thể rút ra kết luận gì? Việc Chúa Giêsu thiết lập Bí Tích Thánh Thể cực thánh vào đêm trước khi chịu khổ hình không thể được xem như là một hành vi phụng tự biệt lập không hơn không kém. Đó là việc lập một giao ước và như vậy, là nền tảng cụ thể của dân mới: dân này hiện hữu qua mối liên hệ giao ước với Thiên Chúa. Chúng ta cũng có thể nói rằng qua việc cử hành Thánh Thể của Người, Đức Giêsu lôi kéo các môn đệ vào mối tương giao của Người với Thiên Chúa, và do đó, vào sứ mạng của Người, nhằm đạt tới “muôn dân”, bao gồm nhân loại ở mọi thời và mọi nơi. Những môn đệ này trở thành một “dân mới” nhờ hiệp thông với Mình và Máu Đức Giêsu, đồng thời cũng là hiệp thông với Thiên Chúa. Chủ đề giao ước trong Cựu Ước, mà Đức Giêsu lồng ghép vào lời rao giảng của Người, nhận được một trọng tâm mới: sự hiệp thông với Thân Mình Chúa Kitô. Có thể nói rằng dân Giao Ước Mới có nguồn gốc như là một dân từ Mình và Máu Chúa Kitô; chỉ trong khuôn khổ của trọng tâm này thì nó mới có tư cách của một dân tộc. Chúng ta có thể gọi dân mới này là “dân Thiên Chúa” chỉ vì được hiệp thông với Chúa Kitô, con người có được mối tương giao với Thiên Chúa, một tương giao vốn không thể tự thiết

lập bằng sức riêng của mình.

Hướng tới chủ đề chính yếu của chúng ta – Giáo Hội địa phương và Giáo Hội hoàn vũ – chúng ta có thể nói rằng Bí Tích Thánh Thể, được coi là nguồn gốc và trung tâm vĩnh viễn của Giáo Hội, nối kết tất cả “muôn người”, những người được trở thành một dân, với một Đức Chúa duy nhất và Thân Thể duy nhất của Người. Sự kiện này đã hàm ý rằng Giáo Hội và sự hiệp nhất của Giáo Hội chỉ là một. Đúng là có nhiều việc cử hành, trong đó Bí tích Thánh Thể duy nhất sẽ được thực hiện, cũng cho thấy sự đa dạng của Thân Thể duy nhất. Tuy nhiên, rõ ràng là nhiều cử hành khác nhau không thể đứng cạnh nhau như những thực thể tự trị, độc lập với nhau, nhưng luôn luôn chỉ là sự hiện diện của cùng một mâu nhiệm duy nhất. (còn nữa)

(Đọc tiếp BTDL/CN 30 TN)

ĐỨC GIÊ-SU KI-TÔ - ĐƯỜNG TRÚT BỎ CHÍNH MÌNH



Gm. Phêrô Nguyễn Văn Viên

(Tiếp theo BTDL/CN 28 TN)

2. Trút bỏ trong Tâm Ước.

Thời thơ ấu của Đức Giêsu.

Đức Giêsu đã ‘tự hạ mình’, ‘tự trút bỏ tất cả’ khi mang lấy thân phận con người để thi hành thánh ý Thiên Chúa. Câu hỏi đặt ra là tại sao Đức Giêsu lại trở nên người phạm? Thưa, Người mang lấy thân phận người phạm, thân phận hay chết để tiêu diệt sự chết và trao ban sự sống. Con người thường được gọi là ‘tiểu vũ trụ’. Khi Đức Giêsu mang lấy ‘tiểu vũ trụ’ cũng có nghĩa rằng Người mang lấy tất cả những gì liên quan đến con người, nghĩa là toàn thể vũ trụ. Với Biến Cố Nhập Thể, Đức Giêsu vốn dĩ là Thiên Chúa vô hình (invisible), không thể hiểu được (incomprehensible), bất khả thụ cảm (impassible, nghĩa là ngoại vật không thể tác động lên chủ thể và biến đổi chủ thể) lại trở thành hữu hình (visible), có thể hiểu được (comprehensible), thụ cảm (passible, nghĩa là chủ thể chịu sự tác động của ngoại vật và biến đổi vì sự tác động đó). Như vậy, nơi Đức Giêsu, Thiên Chúa đã ‘hạ mình’ để xuống với ‘tâm’ của con người, đã ‘trút bỏ’ để mang lấy ‘thân phận’ của con người.

Theo ngôn ngữ của Thánh Gioan, Đức Giêsu “đã trở nên người phạm và

cur ngu giữa chúng ta” (Ga 1, 14). Người đã ‘hạ tâm’ để ngang tâm với con người, ‘giống con người mọi sự, ngoại trừ tội lỗi’ (Dt 4, 15). Thánh Tôma Aquinô giải thích rằng Đức Giêsu mang trong mình những bất toàn, khiếm khuyết, đau khổ, dễ bị tổn thương như bao người khác (Thomas Aquinas, *Summa Theologiae* III, q.14, a.1). Nhờ vậy, con

người mới có thể nghe, thấy, chiêm ngưỡng và chạm đến Người (1 Ga 1, 1). Quả thực, con người luôn khát vọng Thiên Chúa, con người không bao giờ thỏa mãn với những gì mình từng trải. Con người muốn vươn sâu, vươn xa hơn những gì hạn hẹp trong không gian và thời gian. Đó là lý do tại sao con người là hữu thể có khả năng đón nhận mặc khải của Thiên Chúa, sống theo mặc khải của Thiên Chúa và thông truyền mặc khải của Thiên Chúa cho anh chị em đồng loại. Con người có khả năng mở rộng tâm trí để đón nhận tình yêu Thiên Chúa đối với bản thân mình và diễn tả tình yêu đó đối với anh chị em đồng loại cũng như muôn vật muôn loài.

Đức Giêsu được sinh ra trong cảnh khó nghèo: Thánh Luca trình thuật: “*Bà sinh con trai đầu lòng, lấy tã bọc con, rồi đặt nằm trong máng cỏ, vì hai ông bà không tìm được chỗ trong nhà trọ*” (Lc 2, 7). Những người đầu tiên đến viếng thăm Người không phải là những bậc vị vọng trong xã hội Do Thái nhưng là ‘những người sống đời trút bỏ’, ‘những người không có gì’, những đứa trẻ chăn chiên đơn sơ, khó nghèo. Khi Đức Maria và Thánh Giuse đem Đức Giêsu lên Giêrusalem để tiến dâng cho Đức Chúa theo luật dạy thì lễ vật không phải là con chiên một tuổi đắt tiền mà là ‘một đôi chim

gáy hay một cặp bồ câu non’ (Lc 2, 24; Lv 12, 6-8). Cuộc đời của Đức Maria và Thánh Giuse gắn liền với muôn hình thức thiếu thốn, khó khăn, gian khổ. Tuy nhiên, trong mọi hoàn cảnh, các Ngài luôn cậy trông vào tình thương và sự quan phòng của Thiên Chúa.

Là Thiên Chúa và là Đấng Thánh của Thiên Chúa nhưng Đức Giêsu lại trút bỏ chính mình, xuống tận sông Giođan để chịu Phép Rửa bởi Gioan Tẩy Giả. Biện cố này được cả bốn tác giả Tin Mừng trình thuật (Mt 3, 13-17; Mc 1, 9-11; Lc 3, 21-22; Ga 1, 31-34). Người đã trút bỏ chính mình khi đặt mình vào hàng ngũ những người tội lỗi để chịu Phép Rửa. Tuy nhiên, khi thấy Đức Giêsu tiến về phía mình, Gioan Tẩy Giả thốt lên để cho mọi người biết căn tính đích thực của Đức Giêsu: “*Đây là Chiên Thiên Chúa, đây Đấng xóa bỏ tội trần gian*” (Ga 1, 29). Dưới nhãn quan của các tác giả Tin Mừng Nhất Lãm, sự kiện Đức Giêsu chịu Phép Rửa đánh dấu giai đoạn mới, giai đoạn quan trọng nhất trong hành trình trần thế của Người là loan báo Tin Mừng Nước Thiên Chúa. Trong khi đó, tác giả Tin Mừng thứ Tư muốn nhấn mạnh đến căn tính đích thực của Đức Giêsu là Đấng được Thiên Chúa sai đến để cứu độ mọi người trong gia đình nhân loại. Chính Gioan Tẩy Giả minh chứng rằng Đức Giêsu là Đấng Thiên Chúa tuyển chọn (Ga 1, 34).

Là Thiên Chúa ‘phép tắc vô cùng, thông minh vô cùng, trọn tốt trọn lành, ở khắp mọi nơi’ nhưng Đức Giêsu thường không sử dụng hay không bộc lộ những thuộc tính thần linh của Người. Chẳng hạn, khi Người được mười hai tuổi, cả gia đình lên Giêrusalem để thờ phượng Thiên Chúa theo luật dạy. Sau khi Thánh Giuse và Đức Maria tìm được Người đang giảng dạy giữa những người khoa bảng nơi Đền Thánh, Người đã vâng lời hai ông bà trở về quê quán là Nadarét. Thánh Luca trình thuật: “*Người đi xuống cùng với cha mẹ, trở về Nadarét và hằng vâng phục các ngài... Đức Giêsu ngày càng thêm khôn ngoan, thêm cao lớn và thêm ân nghĩa đối với Thiên Chúa và người ta*” (Lc 2, 51-52). Quả thực, trong thân phận con người, Đức Giêsu cũng cần học hỏi, cần có kinh nghiệm để có thể lớn lên và hòa nhập với môi trường truyền thống, văn hóa, xã hội Do Thái như bao người khác. —>

Hành trình loan báo Tin Mừng của Đức Giêsu.

Trong Bài Giảng Trên Núi, sau khi công bố Tám Mối Phúc, Đức Giêsu nói rằng anh em là muối đất và là ánh sáng cho trần gian (Mt 5, 13-16); rồi Người nói rằng Người đến để kiện toàn lề luật (Mt 5, 17-19), đồng thời Người nói về đức công chính của người môn đệ: “*Vậy, Thầy bảo cho anh em biết, nếu anh em không ăn ở công chính hơn các kinh sư và người Phariseu, thì sẽ chẳng được vào Nước Trời*” (Mt 5, 20). Để trở thành người công chính, Đức Giêsu dạy mọi người cách thức thực hành, chẳng hạn như đừng giận ghét (Mt 5, 21-26); chớ ngoại tình (Mt 5, 27-30); đừng ly dị (Mt 5, 31-32), đừng thề thốt (Mt 5, 33-37), chớ trả thù (Mt 5, 38-42). Người còn khai triển và giải thích nhiều điều quan trọng khác nữa trong các chương sau đó trong trình thuật Tin Mừng theo Thánh Máthêu. Ý tưởng quán xuyên của Đức Giêsu trong Bài Giảng Trên Núi là những ai theo Người cần trút bỏ chính mình để đón nhận, sống và lưu truyền giáo huấn của Người. Nếu chúng ta được phép tóm lược nội dung của Tám Mối Phúc vào một từ thì từ đó phải là ‘trút bỏ’ (κένωσις/kenosis, exinanitio, emptiness).

Đức Giêsu mời gọi mọi người sống theo lề luật mà Người kiện toàn. Chẳng hạn, Người nói: “*Anh em đã nghe Luật dạy rằng: Hãy yêu đồng loại và hãy ghét kẻ thù. Còn Thầy, Thầy bảo anh em: hãy yêu kẻ thù và cầu nguyện cho những kẻ ngược đãi anh em*” (Mt 5, 43-44). ‘Yêu kẻ thù, cầu nguyện cho kẻ ghét mình’ là một trong những mệnh lệnh đặc biệt của Đức Giêsu. Trong sách Lêvi cho dân Do Thái biết rằng họ phải “*yêu đồng loại như chính mình*” (Lv 19, 18). Nhưng Đức Giêsu mời gọi mọi người hướng về tình yêu vượt xa ‘công thức tình yêu đó’. Đối với Dân Do Thái, kẻ thù của mình là ‘người ghét mình’ hay ‘người mình ghét’. Đối với Đức Giêsu, ai theo Người thì không cru mang bất cứ hình thức ghen ghét hay thù hận nào trong tâm trí. Người dùng hình ảnh mặt trời soi sáng người xấu cũng như kẻ tốt và hình ảnh mưa rơi trên người công chính cũng như kẻ bất chính để nói về tình yêu vô biên của Thiên Chúa đối với mọi người trong gia đình nhân loại. Đặc biệt, Người mời gọi mọi người ‘*đừng nhìn ngang*’ nhưng ‘*hãy nhìn lên*’: “*Anh em hãy nên hoàn thiện, như Cha anh em trên*

trời là Đấng hoàn thiện” (Mt 5, 48) hay: “*Anh em hãy có lòng nhân từ, như Cha anh em là Đấng nhân từ*” (Lc 6, 36). Như vậy, ai theo Đức Giêsu thì được mời gọi hướng về Thiên Chúa trong mọi suy nghĩ, nói năng và hành động của mình.

Các trình thuật Tin Mừng Nhất Lãm cho chúng ta biết rằng sau khi Phêrô tuyên xưng Đức Giêsu là Đấng Kitô thì Người loan báo cuộc thương khó lần thứ nhất. Kế đó, Người nói về điều kiện cần thiết cho những ai theo Người: “*Ai muốn theo tôi, phải từ bỏ chính mình, vác thập giá mình mà theo*” (Mc 8, 34). Người giải thích thêm: “*Ai muốn cứu mạng sống mình, thì sẽ mất; còn ai liều mất mạng sống mình vì tôi và vì Tin Mừng, thì sẽ cứu được mạng sống ấy. Vì được cả thế giới mà phải thiệt mất mạng sống, thì người ta nào có lợi gì? Quả thật, người ta lấy gì mà đổi lại mạng sống mình?*” (Mc 8, 35-37). Hãy trút bỏ chính mình, hãy từ bỏ chính mình (ἀπαρνησάσθω ἑαυτὸν), là huấn lệnh của Đức Giêsu cho những ai theo Người. Chúng ta có thể nhận định rằng ‘từ bỏ mọi sự ngoài mình’ thì dễ hơn ‘từ bỏ chính mình’. Kinh nghiệm cuộc sống cho chúng ta biết rằng nhiều người có thể từ bỏ mọi sự nhưng không thể từ bỏ chính mình. Quả thực, những gì đã trở thành ‘truyền thông’ hay ‘văn hóa’ của ‘cái tôi’ thì việc từ bỏ vô cùng khó khăn. Chẳng hạn, để bỏ một thói quen xấu hay ‘thói quen tội lỗi’ đòi hỏi con người phải kiên tâm bền chí và phải đối diện với nhiều hình thức đau khổ cả về tâm hồn lẫn thể xác.

Khi Đức Giêsu thực thi sứ mệnh loan báo Tin Mừng và chữa bệnh, một kinh sư hỏi Đức Giêsu: “*Thưa Thầy, Thầy đi đâu, tôi cũng xin đi theo*” (Mt 8, 19). Người trả lời: “*Con chôn có hang, chim trời có tổ, nhưng Con Người không có chỗ tựa đầu*” (Mt 8, 20). Khi sai các môn đệ ra đi loan báo Tin Mừng, mệnh lệnh của Người đối với họ là mệnh lệnh trút bỏ. Người nói: “*Anh em đã được cho không, thì cũng phải cho không như vậy. Đừng kiếm vàng bạc hay tiền giắt lưng. Đi đường, đừng mang bao bị, đừng mặc hai áo, đừng đi dép hay cầm gậy*” (Mt 10, 8-10). Sứ vụ của các môn đệ là sứ vụ trao ban bình an của Đức Giêsu, sự bình an mà thế gian không thể ban tặng. Đức Giêsu dặn các môn đệ rằng: “*Vào bất cứ nhà nào, trước tiên hãy nói: "Bình an cho nhà này!"*

(Lc 10, 5). Như vậy, điều mà người ta nhận được từ các môn đệ là Tin Mừng về Nước Thiên Chúa đang hiện diện và hoạt động giữa gia đình nhân loại và họ được mời gọi sống theo những giá trị Nước Thiên Chúa mà Đức Giêsu (Hoàng Tử Bình An) loan báo và làm chứng bằng chính đời sống hy sinh, quên mình, trút bỏ.

Thánh Máccô trình thuật rằng khi từ Galilê đến Giêrusalem, có một người giàu đến quỳ trước Đức Giêsu và hỏi: “*Thưa Thầy nhân lành, tôi phải làm gì để được sự sống đời đời làm gia nghiệp?*” (Mc 10, 17). Đức Giêsu điếm qua một số lề luật chính yếu, chẳng hạn như chớ ngoại tình, trộm cắp, làm chứng gian, làm hại người khác và phải thảo kính cha mẹ. Anh ta trả lời rằng mình đã tuân giữ và thực thi các điều đó từ thuở thiếu thời. Đức Giêsu nói với anh ta: “*Anh chỉ thiếu có một điều, là hãy đi bán những gì anh có mà cho người nghèo, anh sẽ được một kho tàng trên trời. Rồi hãy đến theo tôi*” (Mc 10, 21). Khi nghe những lời đó thì anh ta buồn rầu bỏ đi. Anh ta là người tốt lành vì đã tuân giữ lề luật của Thiên Chúa. Tuy nhiên, khi Đức Giêsu đề nghị về sự cần thiết để trút bỏ sở hữu thì anh ta không thể thực hiện được. Anh ta tích lũy được nhiều của cải, đồng thời, anh ta tuân giữ lề luật nhưng anh ta không thể chiến thắng chính mình theo đề nghị của Đức Giêsu. Do đó, anh ta đã mất cơ hội được gần gũi Người và chứng kiến sự trút bỏ tận cùng của Người mà cao điểm là Biên Cố Vượt Qua hầu đem lại ơn cứu độ cho mọi người trong gia đình nhân loại.

Trong khi Đức Giêsu loan báo Tin Mừng và thực thi sự trút bỏ chính mình, các môn đệ của Người không ý thức về điều đó. Các ngài vẫn là những người bông bột, nông cạn và không hiểu được chương trình của Thầy mình. Chẳng hạn, hai môn đệ Giacôbê và Gioan, con ông Dêbêdê, đến xin Đức Giêsu: “*Xin cho hai anh em chúng con, một người được ngồi bên hữu, một người được ngồi bên tả Thầy, khi Thầy được vinh quang*” (Mc 10, 37). Các môn đệ khác cũng chẳng khá hơn Giacôbê và Gioan là mấy bởi vì họ tức tối với hai ông vì hai ông đã xin Đức Giêsu như vậy. Nhân dịp này, Đức Giêsu đã cho họ bài học mà mãi sau này khi Người phục sinh, họ mới có thể thấu hiểu: “*Ai muốn làm đầu anh em thì phải làm đầy tớ mọi người*.”

Vì Con Người đến không phải để được người ta phục vụ, nhưng là để phục vụ, và hiến mạng sống làm giá chuộc muôn người” (Mc 10, 44-45). Điều này có nghĩa rằng họ cần ‘cúi xuống’, cần trút bỏ, cần phục vụ mọi người như chính Đức Giêsu đã thực hiện.

Trong hành trình trần thế, Đức Giêsu luôn mời gọi mọi người hướng về Chúa Cha. Chẳng hạn, trước khi bước vào cuộc khổ nạn, Người nói với các môn đệ rằng: “Nếu anh em yêu mến Thầy, thì hãy anh em đã vui mừng vì Thầy đi về cùng Chúa Cha, bởi vì Chúa Cha cao trọng hơn Thầy” (Ga 14, 28). Câu hỏi đặt ra là tại sao Chúa Cha cao trọng hơn Đức Giêsu? Quả thật, Đức Giêsu ‘đồng bản thể với Chúa Cha’ nhưng Người là Con Một của Chúa Cha, được sinh ra từ trước muôn đời. Đặc biệt, trong thân phận con người, Người mặc lấy những gì thuộc về con người, ngoại trừ tội lỗi. Sự trút bỏ của Đức Giêsu là ‘sự trút bỏ khi mặc lấy’, Người mặc lấy hay mang lấy tội lỗi và hậu quả tội lỗi của gia đình nhân loại, chứ không phải ‘trút bỏ khi mất đi’ các thuộc tính thần linh của Người bởi vì Người luôn là Thiên Chúa trong mọi hoàn cảnh. Sự trút bỏ của Đức Giêsu diễn ra trong không gian và thời gian, trong môi trường cụ thể nhưng đem lại ơn cứu độ cho mọi người trong gia đình nhân loại từ tạo thiên lập địa cho đến tận thế. (còn tiếp)

(Đọc tiếp BTDL/CN 30 TN)

Cử hành Thánh Thể: Bài 38 = KHÁI QUÁT VỀ NGHI THỨC HIỆP LỄ

WHD (01.07.2024) - Ngày 5 tháng 8 năm 2023, Ủy ban Phụng Tự Hội Đồng Giám Mục Việt Nam đã **thông báo** về chương trình Đào Tạo Phụng Vụ cho Dân Chúa gồm: (1) Thực hành mục vụ và (2) Kiến thức phụng vụ. Đề đào sâu hiểu biết về kiến thức phụng vụ, Ủy Ban Phụng Tự trân trọng giới thiệu loạt bài về cử hành Thánh Thể do linh mục Giuse Phạm Đình Ái, SSS tổng hợp và biên soạn.



Lm. Giuse Phạm Đình Ái, SSS

I/ NGHI THỨC.

Nghi thức Hiệp Lễ hiện nay diễn tiến như sau: Chủ tế mời gọi cộng đồng đọc kinh Lạy Cha (NTTL 124); Cộng đoàn đọc chung kinh Lạy Cha (NTTL 124); Chủ Tế đọc kinh “Lạy Chúa, xin cứu chúng con khỏi mọi sự dữ...” (Libera nos); giáo dân tung hô: “Vị vương quyền, uy lực và ...” kết thúc lời nguyện trên (NTTL 125); Chủ Tế đọc Lời cầu bình an (NTTL 126); Trao chúc bình an (NTTL 127- 128); Chủ tế bẻ bánh trên đĩa, lấy một miếng nhỏ bỏ vào chén và đọc thầm một lời nguyện: “Xin cho việc hòa Minh và Máu Đức Giêsu Kitô...” (NTTL 129) trong khi đó cộng đoàn hát hoặc đọc kinh Lạy Chiên Thiên Chúa [Agnus Dei] (NTTL 130); Chủ Tế chấp tay đọc thầm một trong hai công thức để dọn mình rước lễ: [i] “Lạy Chúa Giêsu

Kitô, Con Thiên Chúa hằng sống...” hoặc [ii] “Lạy Chúa Giêsu Kitô, con sắp rước...” (NTTL 131); Chủ Tế bái gối, cầm bánh thánh trên chén thánh hoặc đĩa thánh, quay về phía giáo dân đọc lớn tiếng: “Đây Chiên Thiên Chúa...” (NTTL 132); Chủ Tế cùng đọc chung với giáo dân: “Lạy Chúa, con chẳng đáng Chúa...” (NTTL 132); Lời nguyện thầm của Chủ Tế: “Xin

Minh Thánh Chúa Kitô gìn giữ con ...” + chủ tế rước Minh Thánh (NTTL 133); Thừa tác viên cho cộng đoàn rước lễ (NTTL 134); đang khi vị chủ tế rước lễ thì hát Ca Hiệp Lễ (NTTL 136); Tráng chén với lời nguyện thầm kèm theo: “Lạy Chúa, miệng chúng con vừa rước Minh và Máu Chúa...” (NTTL 137); Thỉnh lặng hoặc hát hay đọc Thánh Vịnh hay Thánh Ca Tạ Ơn (NTTL 138); Lời Nguyện Hiệp Lễ (NTTL 139).

Tóm lại, diễn tiến nghi thức Hiệp Lễ hiện nay là: Kinh Lạy Cha; Trao chúc bình an; Bẻ Bánh; Hiệp Lễ; Lời Nguyện Hiệp Lễ.

II/ LỊCH SỬ.

Như chúng ta biết, Phụng Vụ Thánh Thể gồm có bốn hành động hoặc bốn động tác: [Đức Kitô] **cầm lấy (1)** bánh và rượu; **tạ ơn (2)**; **bẻ ra (3)**; và **trao cho (4)** các môn đệ: Động

tác thứ I là “**cầm lấy**” (1) tương ứng với hồi **chuân bị lễ vật**; Động tác thứ II là “**tạ ơn**” (2) tương ứng với phần **Kinh nguyện Thánh Thể**; Động tác thứ III và IV là “**bẻ ra**” (3) và “**trao cho**” (4) tương ứng với phần **Hiệp Lễ**.

Cũng như các phần khác của Thánh Lễ, phần Hiệp Lễ của nghi lễ Rôma đã được cấu tạo dần dần qua dòng thời gian: nhiều yếu tố của phụng vụ thế kỷ thứ VIII như được thấy một cách đầy đủ trong sách *Ordo Missae Primus (Ordo Missae I)* đã đi vào phụng vụ thời Trung Cổ và sau đó thuộc về nghi thức Thánh Lễ Trentô dựa trên phụng vụ của giáo triều kể từ thế kỷ XII trở đi. Phần Hiệp Lễ có hình thức như hiện nay kể từ năm 1570, chính là năm Sách Lễ của Đức Piô V được công bố.^[1]

Với Thánh Lễ đầu tiên trong bữa tiệc ly, nghi thức Hiệp Lễ chắc chắn rất đơn giản. Chúa cầm lấy bánh, bẻ ra trao cho các môn đệ và nói: “**Hãy cầm lấy mà ăn, đây là Minh Thầy,**” sau đó cầm lấy chén rượu, trao cho các ông và nói: “**Hãy cầm lấy mà uống, đây là chén Máu Thầy.**” (x. Mc 14, 22-24; Mt 26, 26-28; Lc 22, 19-20; 1 Cr 11, 23-25).

Thời các Tông Đồ, Thánh Lễ được cử hành trong Bữa Ăn Huynh Đệ, chưa có bàn thờ thực sự để dâng lễ. Những người rước lễ vẫn ngồi bàn, vì thế Hiệp Lễ cũng được cử hành ngay tại bàn ăn và liền ngay sau Kinh Nguyện Thánh Thể, kể như chẳng có nghi lễ gì đặc biệt, ngay cả trong một thời gian dài sau đó cho đến thế kỷ IV, có lẽ các tín hữu lên rước lễ liền sau khi kết thúc Kinh Nguyện Thánh Thể. Cuối thế kỷ I, người ta đã thêm những kinh nguyện trước và sau khi rước lễ bởi thế người ta thấy lời nguyện sau Hiệp Lễ (*Postcommunio*) đã được đề cập trong sách *Didache*. Cũng theo sách này, nghi lễ trao Minh Thánh Chúa, đặc biệt là cho những người vắng mặt, là nhiệm vụ của các phó tế.^[2] Cuốn Hộ Giáo thứ nhất của Thánh Justinô Tử Đạo mô tả rằng: “**Sau khi vị chủ sự hoàn tất nghi thức tạ ơn và toàn dân thưa Amen, các vị mà chúng tôi gọi là phó tế, phân phát bánh và rượu có pha nước đã trở thành Thánh Thể cho mọi người hiện diện hưởng dùng và đem về cho những người vắng mặt**” (*Apologia I*, 65:1; GLCG 1345).

^[3] Đến thế kỷ III, sách *Truyền Thống*

Tông Đồ của Thánh Hippolytô cho biết rằng khi rước lễ, người ta đã xếp hàng và đi lên như một cuộc rước kiệu, có bài hát kèm theo (được thêm vào thế kỷ VI). Sau khi rước lễ, chủ tế đọc kinh đề tạ ơn, rồi đặt tay đọc lời nguyện chúc lành. Cuối cùng, thầy phó tế giải tán giáo dân. Vào thế kỷ IV, nghi thức rước lễ bên Đông Phương của Giáo Hội Hy Lạp gồm các yếu tố: [i] Lời nguyện đang khi bẻ Bánh Thánh; [ii] Lời chúc lành trên dân [2 yếu tố [i] và [ii] giúp mọi người chuẩn bị rước lễ cho xứng đáng]; [iii] Phân phát Mình Thánh; [iv] Lời nguyện và chúc lành trên dân chúng.[4] Thế kỷ V, vì cần có lời kết thúc phân nghi thức rước lễ nên Lời Nguyện Hiệp Lễ ra đời. Lời nguyện này xuất hiện lần đầu tiên trong sách *Sacramentarium Gregorianum/Ordo Missae Primae* với cái tên là “Lời nguyện kết thúc” (*Ad complendum*) như một lời kinh công khai mang tính tổng hợp để kết thúc một cuộc rước/di chuyển trong nhà thờ cũng như kết thúc cử hành Thánh Thể. Các sách phụng vụ khác của Rôma lại gọi lời nguyện này là “Lời Nguyện Sau Hiệp Lễ” (*Post communionem*) và cũng được biết đến là “Lời Nguyện Sau Hiệp Lễ của cộng đoàn” như bên Ai Cập và những nơi khác bên Đông Phương.[5] Sang thế kỷ VII, trong lễ chặng viếng Giáo Hoàng tại Rôma, cũng như khi Thánh Lễ chặng viếng được truyền qua Pháp và Đức với những thêm thắt mới, các kinh nguyện và cơ cấu phân Hiệp Lễ lúc ấy không khác mấy với hội Hiệp Lễ hiện nay gồm cả những mẫu thức khác nhau về việc tư tế thanh tẩy môi miệng, ngón tay và chén thánh tại Rôma và cả ở những nơi khác.[6]

Theo mô tả của *Ordo Missae I*, cũng như hội Hiệp Lễ ngày nay, hội Hiệp Lễ trong lễ Chặng Viếng Roma diễn tiến như sau: 1/ Kinh Lạy Cha; 2/ Kinh Khấn Nài sau kinh Lạy Cha (*Embolism*); 3/ Nghi lễ bẻ bánh đang khi ca đoàn hát kinh *Lạy Chiên Thiên Chúa*; 4/ Hòa lẫn Bánh Thánh với nhau kèm theo công thức: “Xin bình an của Chúa Kitô luôn ở cùng anh chị em”; 5/ Hôn bình an theo trật tự: chủ tế trao cho tổng phó tế, tổng phó tế trao cho Giám Mục và cứ thế cho những thừa tác viên khác; 6/ Khi bẻ bánh, Đức Giáo Hoàng bắt đầu, rồi Ngài về ghế của mình; 7/ Các thầy giúp lễ đem túi vải lên bàn thờ lĩnh Mình Thánh xuống cho các Giám Mục

và linh mục bẻ tiếp; 8/ Đức Giáo Hoàng rước lễ tại ngai từ thầy phó tế, rồi Ngài bẻ lấy một mẩu nhỏ từ Bánh Thánh vừa tiếp nhận, đoạn bỏ mẩu này vào trong chén Máu Thánh với công thức đi theo: “*Xin cho việc hòa trộn và thánh hiến Mình và Máu Thánh Chúa Giêsu làm cho chúng con, những người lãnh nhận Thánh Thể, sẽ bước vào sự sống đời đời.*” (*Fiat commixtio*); 9/ Đồi đáp: “Chúa ở cùng anh chị em” - “và ở cùng thân trí cha”; 10/ Đức Giáo Hoàng hiệp lễ từ chén thánh; 11/ Tông phó tế loạn báo nơi sẽ cử hành lễ Chặng viếng lần tới; 12/ Từ ghế của mình, Đức Giáo Hoàng trao Mình Thánh cho các Giám Mục, linh mục và phó tế; 13/ Các linh mục trao Mình Thánh cho giáo dân. Họ xếp hàng lên rước lễ như khi lên dâng lễ vật. Họ đứng, giơ tay nhận Mình Thánh, còn Máu Thánh thì uống chung trong các chén nhỏ do thầy phó tế cầm. Đang khi rước lễ, ca đoàn hát ca Hiệp Lễ. Rước lễ xong, ra hiệu cho ca đoàn kết thúc ca Hiệp Lễ bằng *Gloria Patri*; 14/ Đức Giáo Hoàng lên bàn thờ đọc lời nguyện sau Hiệp Lễ; 15/ Thầy tổng phó tế hát “*Ite Missa est*” để giải tán dân chúng và họ đáp lại “*Tạ ơn Chúa*”; 16/ Phụng vụ kết thúc với đoàn rước trở vào phòng thánh trong thinh lặng. Trên đường, Đức Giáo Hoàng ban phép lành cho những cá nhân.[7]

Phụng vụ vừa nêu trên chứa đựng nhiều yếu tố vẫn còn nằm trong Nghi Thức Thánh Lễ sau đó, tức Thánh Lễ thời Trung Cổ và Thánh Lễ Trentô. Khi Thánh Lễ Chặng Viếng được truyền qua Pháp và Đức, người ta thêm vào những kinh nguyện mới, như kinh “*Lạy Chúa Giêsu Kitô, Con Thiên Chúa hằng sống*” để linh mục dọn mình rước lễ. Sau này, vì phụng vụ xa cách giáo dân, nghi lễ bẻ bánh cũng mất đi ý nghĩa của nó. Thay vì bánh có men người ta dùng bánh không men, bánh này có thể bẻ trước mà không sợ bị khô. Dần dần, người ta dùng những bánh tròn nhỏ cho giáo dân, nên chỉ phải bẻ bánh lớn dành cho linh mục. Với bánh tròn nhỏ cộng theo sự cung kính đối với Mình Thánh, người giáo dân không rước lễ bằng tay, nhưng bằng miệng. Lúc đầu họ còn đứng, nhưng dần dần đã quỳ để tỏ lòng cung kính. Vì quá chú trọng đến tính chất màu nhiệm của Thánh Lễ, người ta cảm thấy phải ở xa để chiêm ngưỡng hơn là nên rước lễ

thường xuyên. Thế là Synod Aige (506) ra quyết định mức tối thiểu là phải rước lễ 3 lần trong năm vào dịp lễ Phục Sinh, Giáng Sinh và Hiện Xuống (Can. 18 [Mansi VIII, 327]). Cuộc cải cách Carolingian sau đó đã nỗ lực tái giới thiệu thực hành rước lễ mỗi Chúa Nhật, nhất là Chúa Nhật Mùa Chay, nhưng kết quả không đạt bao nhiêu. Đến thế kỷ XIII, các tín hữu vẫn không hiệp lễ nhiều, và để khắc phục, Công Đồng Latêranô IV (năm 1215) đã ra một mức tối thiểu mới là buộc các tín hữu phải rước lễ mỗi năm ít là một lần trong mùa Phục Sinh.[8] Đang khi đó, nhiều kinh nguyện và những việc thú tội mới được thêm vào như là những nghi thức chuẩn bị ngoài Thánh Lễ. Những kinh nguyện và việc thú tội này khác nhau tùy theo miền, tùy theo tu viện. Chúng dần nghi thức Hiệp Lễ đến chỗ bị tách ra làm hai phần: phần dành cho tư tế và phần dành cho giáo dân. Nghi thức Thánh Lễ phục hồi tính duy nhất của nghi thức rước lễ bằng cách loại bỏ những mẫu thức khác nhau trước lúc giáo dân rước lễ và bằng cách đưa vào phần Hiệp Lễ những lời nguyện cho cả thừa tác viên lẫn dân chúng với một mẫu thức dẫn nhập. [9]

III/ Ý NGHĨA.

Toàn bộ nghi thức Hiệp Lễ là sự kết nối giữa Kinh Nguyện Thánh Thể và việc rước lễ. Nó giúp cộng đoàn chuẩn bị tâm hồn qua việc hòa giải, đón nhận nhau trước khi tiến tới việc lãnh nhận Mình Máu Chúa Kitô. Hiệp Lễ chính là dấu hiệu người lãnh nhận được hiệp nhất với Chúa Kitô và Hội Thánh của Ngài. Sự hiệp nhất này không chỉ là phạm trù thuộc về tình cảm của con người nhưng là một thực tại thiêng liêng mời gọi chúng ta nên “một lòng một trí” với tất cả những ai thuộc về gia đình Hội Thánh (x. GLCG 1391, 1396, 1398).

Nhấn mạnh đặc biệt đến khía cạnh Phục Sinh vì lời của Đức Giêsu trong Tin Mừng theo Thánh Gioan: “*Ai ăn thịt và uống máu tôi, thì được sống muôn đời, và tôi sẽ cho người ấy sống lại vào ngày sau hết.*” (Ga 6, 54). Trong tiệc thánh của Chúa, khi lãnh nhận Mình của Chúa Con, các tín hữu loan báo cho nhau Tin Mừng: Thiên Chúa đã ban cho họ những hồng ân đầu tiên của sự sống, như xưa kia Thiên Thần báo cho bà Maria thành Mácđala: “*Chúa Kitô đã Phục Sinh*”. Ngày nay, Thiên Chúa cũng ban sự sống và sự phục sinh cho những ai

rước lạy Chúa Kitô (x. GLCG 1391).

Qua việc hiệp lễ, không những người lãnh nhận được nuôi dưỡng và làm cho mạnh sức mà còn chuẩn bị cho họ cuộc sống vĩnh cửu trên Thiên Đàng. Họ không những được tham dự vào bàn tiệc thiêng liêng nơi bàn thờ mà còn hưởng tới bữa tiệc muôn đời của Chúa trên thiên quốc đúng như lời trong một kinh nguyện cô mà đã trở thành Điệp Ca Tin Mừng của Giờ Kinh Phụng Vụ lễ Mình và Máu Thánh Chúa Kitô: “Ôi yến tiệc Mình và Máu Thánh, Chúa Kitô thành lương thực nuôi ta. Tiệc nhắc nhở Người đã chịu khổ hình. Và đồ đầy ân sủng xuống cõi lòng nhân thế. Tiệc bảo đảm cho ta. Một ngày mai hãy hoàng rực rỡ!” (x. GLCG 1402-05).

IV/ CẦU NGUYỆN.

1/ Lạy Chúa, Chúa đã cho chúng con cùng được chia sẻ một tấm bánh bởi trời; xin ban Thánh Thần là nguồn mạch tình yêu giúp chúng con cũng biết tâm đầu ý hợp và chân thành yêu thương nhau (*Lời Nguyện Hiệp Lễ - Chúa Nhật Tuần 2 Thường Niên*).

2/ Lạy Chúa, Chúa đã muốn cho chúng con cùng được chia sẻ một tấm bánh, cùng được uống chung một chén rượu; xin cho cộng đoàn chúng con đầy biết thành tâm hiệp nhất trong tình yêu của Đức Kitô, để nhờ đó mà cả thế giới này được hưởng ơn cứu độ (*Lời Nguyện Hiệp Lễ - Chúa Nhật Tuần 5 Thường Niên*).

3/ Lạy Chúa, chúng con vừa tham dự Bí Tích Thánh Thể, là mối dây liên kết mọi người chúng con trong Chúa; xin cho Bí Tích này cũng làm cho Hội Thánh được hiệp nhất và bình an (*Lời Nguyện Hiệp Lễ - Chúa Nhật Tuần 11 Thường Niên*).

Tiếp theo tr. 4: Tiếp kiến chung 9/10/2024 ...

Thánh Augustinô giải thích sự hiệp nhất do Chúa Thánh Thần mang lại bằng một hình ảnh, đã trở thành kinh điển: “Linh hồn là gì đối với thân xác con người thì Chúa Thánh Thần là thế đối với thân thể Chúa Kitô, Giáo Hội”. Hình ảnh giúp chúng ta hiểu được điều gì đó quan trọng. Chúa Thánh Thần không mang lại sự hiệp nhất của Giáo Hội từ bên ngoài; Người không chỉ đơn giản ra lệnh cho chúng ta phải hiệp nhất. Chính Người là “mối dây hiệp nhất”. Chính Người tạo nên sự hiệp nhất của Giáo Hội.

Hiệp nhất giữa con người không được thực hiện trên bàn ăn mà trong cuộc sống.

Như thường lệ, chúng ta kết thúc bằng một suy nghĩ giúp chúng ta chuyển từ Giáo Hội nói chung sang mỗi người chúng ta. Sự hiệp nhất của Giáo Hội là sự hiệp nhất giữa con người và chúng ta không thực hiện trên bàn ăn mà trong cuộc sống. Tất cả chúng ta đều mong muốn sự hiệp nhất, tất cả chúng ta đều tha thiết mong muốn điều đó; tuy nhiên thật khó để đạt được điều đó, ngay cả trong hôn nhân và gia đình, sự hiệp nhất và hòa hợp là một trong những điều khó đạt được nhất và thậm chí duy trì nó còn khó hơn đạt được nó.

Đặt Thiên Chúa ở trung tâm.

Lý do mà hiệp nhất là điều khó khăn với chúng ta là bởi vì ai cũng muốn tạo sự hiệp nhất nhưng xoay quanh quan điểm của riêng mình mà không nghĩ rằng người đang đối diện

cũng nghĩ y như thế về quan điểm của “họ”. Bằng cách này, sự hiệp nhất chỉ đơn giản là ngày càng xa vời hơn. Sự hiệp nhất của cuộc sống, của Lễ Hiện Xuống, theo Chúa Thánh Thần, đạt được khi chúng ta cố gắng đặt Thiên Chúa, chứ không phải chính mình, vào trung tâm. Sự hiệp nhất giữa các Kitô hữu cũng được xây dựng theo cách này: không phải bằng cách chờ đợi người khác đến với chúng ta ở nơi chúng ta đang ở, nhưng bằng cách cùng nhau hướng tới Chúa Kitô.

Chúng ta cầu xin Chúa Thánh Thần giúp chúng ta trở thành khí cụ của sự hiệp nhất và hòa bình.

Buổi tiếp kiến kết thúc với Kinh Lạy Cha và phép lành Đức Thánh Cha ban cho mọi người.

(Vatican News)

THÁNG MÂN CÔI: LẦN CHUỖI CÙNG MẸ MARIA

Richard Ounsworth, OP

WHD (06/10/2024) - Mỗi năm, tháng Mười là tháng thứ hai – sau tháng Năm - dành riêng cho Đức Trinh Nữ Maria, với Lễ Đức Mẹ Mân Côi vào ngày 7 tháng Mười, năm nay là vào Thứ Hai đầu tháng.

Vào ngày 7 tháng 10, bài đọc Tin Mừng của chúng ta sẽ là câu chuyện Truyền Tin, trong đó Thánh Luca kể lại cả Sứ Điệp của Thiên Thần và câu trả lời của Mẹ Maria. Chúng ta tập trung vào câu trả lời của Mẹ Maria. Thánh Luca đặt câu chuyện này song song với câu chuyện về chuyện viếng thăm trước đó của Sứ Thần Gabriel đến gặp ông Dacaria, một chuyện viếng thăm kết thúc bằng cảnh ông Dacaria trở nên câm lặng như một câu trả lời cho câu hỏi của ông “*Dựa vào đâu mà tôi biết được điều ấy?*” (Lc 1: 18). Bằng cách đặt những câu chuyện này cạnh nhau, Thánh Sứ mời chúng ta lưu ý đến cả những tương đồng và những khác biệt, và một trong những điểm nổi bật nhất trong cả hai câu chuyện là Mẹ Maria cũng đặt ra một câu hỏi: “*Việc ấy sẽ xảy ra cách nào?*” (Lc 1: 34).

Trong khi Dacaria bị phạt vì sự đại dột của mình, thì Mẹ Maria lại được ưu ái với một câu trả lời chi tiết. Tại sao? Tôi cho rằng điều này là vì Mẹ yêu cầu một điều gì đó rất khác. Dacaria muốn bằng chứng, nhưng Mẹ Maria muốn một lời giải thích – Mẹ muốn hiểu. Mẹ có đủ đức tin để không



đòi hỏi bằng chứng và đủ đức tin để nhận ra rằng Mẹ phải đặt niềm tin của mình vào Chúa, nhưng đây không phải là đức tin mù quáng; đúng hơn, phản ứng của Mẹ là mở mắt ra và trí tuệ của Mẹ muốn tìm hiểu.

Mẹ Maria tiếp tục được chú ý đến bởi việc muốn tìm hiểu đầy trí tuệ này: một sự siêng năng cầu nguyện và cầu nguyện chăm chú, đó là hình thức chiêm niệm Kitô Giáo đích thực nhất. Chúng ta đọc thấy hai lần nữa về những ứng đáp chiêm niệm của Mẹ Maria đối với những điều mà Mẹ nhìn thấy và nghe thấy trong các sự kiện chung quanh sự ra đời và thời thơ ấu của Con mình: sau khi Chúa giáng sinh, Mẹ nghe những người chăn chiên kể về những cuộc gặp gỡ với Thiên Thần của chính họ, và trong khi tất cả những ai nghe câu chuyện của họ đều “*kinh khiếp hãi hùng*” (Luca 2: 18) thì Thánh Sứ chỉ ra Mẹ Maria là người “*hàng ghi nhớ mọi kỷ niệm ấy, và suy đi nghĩ lại trong lòng*” (Luca 2: 19).

Trương tự như vậy, Mâu nhiệm Sự Vui thứ năm suy niệm việc tìm thấy Chúa Giêsu trong Đền Thánh, và câu chuyện này cũng kết thúc bằng ghi chú rằng “*Riêng mẹ Ngài thì hằng ghi nhớ tất cả những điều ấy trong lòng*” (Luca 2: 51). Do đó, Mẹ Maria được Thánh Luca giới thiệu với chúng ta như một hình mẫu chiêm niệm Kitô Giáo; một cách chiêm niệm không giống như một số hình thức thiên định, vốn tìm cách làm tâm trí mình ra trống rỗng thoát khỏi mọi nội dung trí tuệ, nhưng chiêm niệm Kitô Giáo đích thực là tìm kiếm ý nghĩa của các mâu nhiệm thiêng liêng, với trí thông minh được Chúa Thánh Thần soi sáng.

Khi chúng ta cùng Đức Trinh Nữ Maria suy niệm về các mâu nhiệm của Kinh Mân Côi, chúng ta nên lưu ý rằng đáp ứng của Mẹ đối với các biến cố chung quanh cuộc đời, cái chết và sự phục sinh của Con Mẹ không chỉ là sự chiêm niệm thuần túy. Thay vào đó, việc suy ngẫm về các vấn đề dẫn Mẹ đến hành động, ngay từ đầu. Khi Sứ Thần Gabriel tự mình nói với Mẹ rằng “*Kìa bà Elisabeth, người họ hàng với bà, tuy già rồi, mà cũng đang cưu mang một người con trai: bà ấy vẫn bị mang tiếng là hiếm hoi, mà nay đã có thai được sáu tháng*” (Luca 1: 36), Mẹ Maria đã đến thăm người chị họ cao niên của mình trong lúc bà cần đến. Mẹ cũng đóng một vai trò quan trọng trong các biến cố của Mâu nhiệm Sự Sáng thứ hai: Mẹ vững tin Con của Mẹ có khả năng mang lại niềm vui cho những ai đang gặp khó khăn bằng cách gợi ý cho Chúa Kitô biến nước thành rượu tại Tiệc cưới Cana.

Có thể một số người thấy lạ khi Kinh Mân Côi lại ưu tiên cầu nguyện với Đức Mẹ hơn là cầu nguyện trực tiếp với Chúa – mười Kinh Kính Mừng cho mỗi Kinh Lạy Cha và Kinh Sáng Danh – nhưng chúng ta nên nhớ rằng khi chúng ta cầu nguyện bằng Kinh Mân Côi, chúng ta đang cầu nguyện cùng với Đức Trinh Nữ Maria, đặt mình bên cạnh mẫu gương vĩ đại của việc chiêm ngưỡng các mâu nhiệm của Thiên Chúa. Điều này được nhấn mạnh trong bài đọc đầu tiên của Lễ Đức Mẹ Mân Côi, trích từ Công Vụ Tông Đồ, nhắc nhở chúng ta rằng cộng đoàn Giáo Hội đầu tiên bao gồm các Tông Đồ “*Tất cả các ông đều đồng tâm nhất trí, chuyên cần cầu nguyện cùng với mấy người phụ nữ, với bà Maria thân mẫu Chúa Giêsu*”

(Công Vụ 1: 14).

Hiên nhiên hai trong những vị Tông Đồ này đã trở thành những nhà thần học vĩ đại, đáng chú ý các ngài là hai trong bốn tác giả các sách Tin Mừng. Nhưng trở thành một nhà thần học Kitô Giáo là ơn gọi của mọi người, được kêu gọi noi gương Đức Trinh Nữ Maria chiêm niệm và yêu thương thiết thực. Nếu chúng ta noi gương Mẹ Maria bằng lời cầu nguyện và các việc bác ái, chúng ta có thể hy vọng một ngày nào đó chúng ta sẽ được chia sẻ với Mẹ trong vinh quang của tất cả các Thánh.

Phêrô Phạm Văn Trung

Chuyên ngữ

từ: catholicherald.co.uk (05/10/2024)

Tiếp theo tr. 2: **ĐẰNG CHỮA LÀNH**

Đại dịch gây nên nhiều đau khổ cho cá nhân cũng như cho cộng đoàn. Đại dịch cũng là lúc chúng ta chứng kiến những nghĩa cử bác ái chia sẻ tuyệt vời! không phân biệt tôn giáo, vùng miền, tình nghĩa đồng bào đã vượt lên trên tất cả. Giữa đau thương của đại dịch, chúng ta được nghe những “câu chuyện cổ tích” của thời đại. Với kính kính Đức tin, người tín hữu còn nhìn thấy ở đó chính là những phép lạ Chúa làm qua những tấm lòng nhân ái của người Việt Nam đối với đồng bào.

Hôm nay, tại tất cả nhà thờ ở Việt Nam, chúng ta đều dâng thánh lễ cầu nguyện, chúng ta tin rằng lời cầu xin tha thiết của chúng ta sẽ chạm đến trời cao, và quê hương của chúng ta sẽ sớm trở lại an bình, trẻ em lại được đi học, công nhân được đến xưởng, người nông dân tiếp tục ra đồng, niềm vui và hạnh phúc sẽ trở lại với chúng ta.

+TGM. Giuse Vũ Văn Thiên

Tiếp theo tr. 3: **CHÚA OI! CHÚA Ở ĐÂU ...**

rồi chúng ta tự hào với chính mình, tự hào với xã hội và lên mặt với người khác, mà quên mất tâm tình cảm tạ, cảm tạ những hồng ân mà Thiên Chúa đã ban tặng cho ta.

Nhưng bỗng một ngày nào đó, bầu trời trở gió, cuộc đời ta lại khác. Lúc thuận buồm xuôi gió, đời ta lên hương, nhưng **khi gặp bão tố, đời ta chìm tận đáy.** Lúc đời lên hương, ta được người tung hô, vạn tuế. Nhưng khi sa cơ thất thế ta mới thấy cuộc đời bạc bẽo, và cũng chính lúc đó, ta mới chợt tỉnh giấc, chạy đi tìm Thiên Chúa, nhưng rồi ta cũng cảm thấy

Thiên Chúa như ở quá xa, một Thiên Chúa gần như cũng quên ta mất, đề rồi ta phải thốt lên tiếng kêu tuyệt vọng: **CHÚA OI! CHÚA Ở ĐÂU RỒI?**

Thiên Chúa hiện hữu không còn là một bí nhiệm nữa, bởi lẽ nó quá rõ ràng để nhìn thấy khi chúng ta nhìn kỹ công của vũ trụ. Thiên Chúa là Đấng tốt lành và thánh thiện cũng không còn là một bí nhiệm nữa vì điều đó có thể hiểu được nếu chúng ta nhìn những họa cỏ đồng nội với muôn mẫu muôn sắc rực rỡ. Linh hồn con người trường cửu cũng không còn là một bí nhiệm nữa, bởi lẽ chúng ta có thể thấu hiểu được nếu đem so sánh giữa người với vật. **Vậy đâu là bí nhiệm?**

Đó là Thiên Chúa chúng ta là một **Thiên Chúa đã bị đóng đinh chết khô trên cây thập tự.** Thiên Chúa chúng ta là một Thiên Chúa đã cho phép con người ngược đãi, khinh chê, nhục báng, tra tấn, hành hung một cách tàn bạo cho đến chết và chết một cách nhục hình trên Thập Giá. **Và chúng ta đã không quen với một Thiên Chúa như vậy.**

Trong thời còn ấu trĩ của đức tin, thời ấu trĩ của dân Chúa, con người thường đi tìm một Thiên Chúa quyền năng, một **Thiên Chúa oai phong lẫm liệt ngự đến giữa tiếng sấm sét rền vang như Ngài đã từng hiện ra với Môsê trên núi Sinai.** Và chúng ta đã ước vọng một Thiên Chúa như vậy.

Có lẽ phần đông chúng ta **chưa quen** với một Thiên Chúa là Thiên Chúa đã bị con người lên án, bị đội mũ gai, bị đánh đòn, bị vác Thập Giá lên đỉnh đồi Golgotha và bị đóng đinh chết treo trần trường trên cây Thập Tự. Chúng ta cũng **chưa quen** với một Thiên Chúa là Thiên Chúa đã khiến Con Một Ngài toát mồ hôi máu trong vườn Giết-sê-mani, một Thiên Chúa đã để Con Một Mình phải đau khổ và đau khổ đến cùng tột đến nỗi Ngài đã phải kêu lên: “**Lạy Cha, nhân sao Cha bỏ Con?**” Vì thế, khi chúng ta gặp những thử thách lớn lao, chúng ta hay phản nản kêu trách: “**Tại sao, lạy Chúa! sao lại có những nỗi khổ đau này?** Nhiều người còn chua chát hơn nữa, đã hẳn học kêu trách Thiên Chúa: “**Làm thế nào để tôi có thể tin được sự thiện hảo và lòng nhân từ của Thiên Chúa nếu Ngài đã để cho tôi phải khóc lóc đớn đau như vậy?**”

Thật vậy, **trọng đau khổ con người thường mất đi sự sáng suốt**



của lý trí và ngay cả mất đi lòng tin của mình vào một Thiên Chúa từ nhân. Đó là lý do tại sao có những tiếng kêu vọng từ đáy lòng tê tái của con người như trong Thánh Vịnh 137. Đó không phải là tiếng kêu vọng để xin Thiên Chúa một sự trả thù đối với những địch thủ, mà là **những tiếng kêu van của những con người đang đi tìm một giải đáp.**

Hãy ngược nhìn lên Thập Giá, nhìn thật lâu và thật kỹ, bấy giờ chúng ta sẽ nghe từ đáy lòng mình vọng lên những lời đáp trả. Và đây là một trong những ý nghĩa sâu xa của **Mâu Nhiệm Đau Khổ: Để cảm thông được với những khổ đau mà chúng ta đã gây ra cho người khác, chúng ta cũng cần phải trải qua, phải ném thử những khổ đau đó. Đó là cách thể mà Thiên Chúa đã muốn chúng ta phải mang lấy những đau khổ.**

Tôi cảm thấy thật đau lòng khi phải nhắc lại những trang sử đau buồn của quê hương Việt nam chúng ta. Nhưng đó là một sự thật, dấu cho sự thật đó có đáng buồn. Và đó cũng là lý do tại sao đã có nhiều khổ đau và khóc lóc trên trần gian này. **Có những đau khổ không do Thiên Chúa gởi đến nhưng do con người chúng ta đã chọn nó và muốn tạo ra nó.** Đó là những nước giàu vì tham lam, ích kỷ muốn đi xâm chiếm những nước nghèo nên đã tìm cách **gây mầm mống chia rẽ, bạo lực, hận thù, chiến tranh.** Điều này chúng ta đã có quá nhiều kinh nghiệm, bởi lẽ chúng ta là một trong những nước **nạn nhân của chiến tranh đã bị gây ra bởi những nước giàu muốn đi xâm lăng.** Không có gia đình nào trong chúng ta không có người tử trận hay bị thương vong. Biết bao người anh em của chúng ta đã bị chôn vùi dưới làn sóng đạn trong thời chiến tranh. Biết bao nước mắt của bà mẹ già, của người vợ trẻ, của những đứa con thơ đã đổ ra khi nhìn thấy những người thân yêu của mình vĩnh viễn ra đi lúc tuổi còn xuân thì. Và còn biết bao là đau khổ khác mà chúng ta không thể nói hết ở

đây, đã được **gây ra bởi sự ác độc của chiến tranh và con người gây nên.**

Ngoài những thảm họa gây ra bởi chiến tranh, trong đời sống hằng ngày của chúng ta cũng còn có rất nhiều người đã **thờ ơ, đã khước từ, đã bội phản nhau,** khiến những người khác phải đau khổ và là nguyên nhân của những cái chết đáng thương cũng như của biết bao cuộc đời sa đọa của tuổi trẻ.

Vào mùa hè năm 1991, ở vùng đất ẩm California đã xảy ra một vụ tự tử thật đáng thương tâm. Nạn nhân là một gia đình Việt nam. Một đôi vợ chồng trẻ có 3 đứa con nhỏ. Họ có nhà riêng nằm trên đỉnh đồi trông rất khang trang và đẹp đẽ. Sống trong một xã hội mới với tất cả những phức tạp của nó và nhất là sự chạy đua với đời sống vật chất, đã khiến họ sớm gặp khủng hoảng trong đời sống hôn nhân trên vùng đất mới. Chỉ trong một thời gian không lâu sau đó, **người vợ đã nộp đơn xin ly dị. Người chồng buồn quá mất ăn, mất ngủ, chán chường và tuyệt vọng.** Dĩ nhiên ở cuối con đường tuyệt vọng là đi tìm cái chết để giải quyết cuộc đời oạn trái. Nhưng anh ta không thể nhắm mắt yên thân nếu để lại 3 đứa con còn thơ sống mồ côi không cha. Vì thế, anh ta đã nghĩ một phương kế để giải quyết vấn đề. Một ngày cuối tuần kia, anh ta đến thăm các con của anh. Chúng đang sống chung với má và bà ngoại. Con cái lâu ngày thiếu vắng tình cha nên gặp được bố thì vui mừng. Chiều hôm đó, anh ta xin phép vợ và bà ngoại cho phép anh ta đem các cháu về nhà để cha con hu hí với nhau một đêm cuối tuần cho đỡ buồn. Mọi người đều ưng thuận và đêm hôm ấy bốn cha con về chung sống với nhau. Đến nửa đêm, lúc các cháu đang say giấc ngủ, người cha đã đi khóa hết tất cả các cửa, rồi dùng can xăng đã chuẩn bị sẵn, rưới khắp cả căn nhà và tự tay châm lửa đốt cháy căn nhà của anh. Ngọn lửa bốc cháy nhanh chóng và thiêu rụi tất cả căn nhà trong chốc lát. Khi sở cứu hỏa đến thì chỉ còn một đám tro tàn với những xác chết cháy đen. **Mọi người ngậm ngùi xúc động cho những đứa trẻ đã bị chết oan bởi những cuộc tình duyên không được may mắn.**

Thật vậy, nếu đã một lần bị bội phản bởi người yêu, chúng ta sẽ bắt đầu **quí trọng sự trung thành kháng khít với nhau.** Đó cũng là lý do tại

sao chúng ta cảm thấy yêu thương và kính phục những đôi bạn tình chung thủy của những lớp người đi trước như ông bà, cha mẹ, anh chị của chúng ta. **Chắc chắn, họ cũng không thể nào tránh khỏi những xung đột, những khó khăn trong cuộc sống hôn nhân, nhưng chính ý chí chịu đựng, sự quyết tâm hy sinh cho nhau và nhất là cho con cái đã giúp họ thắng vượt mọi giông bão tố để mang lại sự hạnh phúc cho chính họ cũng như cho con cái của họ.**

Nếu đã một lần chúng ta từng nếm mùi đau khổ, bị người người hắt hủi, bị chèn ép, bị vu oan cáo vạ, bị ngược đãi khinh khi, chúng ta có được cảm nghiệm về những khổ đau đó, chúng ta sẽ cảm thấy mình dễ thông cảm hơn trước những nỗi bất hạnh của những người bạn chúng ta.

Nếu đã một lần vượt biển trời bồng bênh trên sóng nước, gặp giông bão tố, gặp những tên cướp biển, không còn thức ăn, không còn nước uống, con người đối diện với cái chết, bấy giờ người ta mới hiểu được thân phận mỏng manh của kiếp người và cận đến tình yêu của Thượng Đê. Và nếu đã một lần người ta đã từng trải qua những đoạn đường chông gai đó, người ta mới hiểu được nỗi đau lòng của những con người ty nạn bị cưỡng ép hồi hương. Không một thuyền nhân nào không đau lòng và có thể cảm được những giòng nước mắt khi nhìn thấy những người bạn mình đã một lần phải liều mạng sống để ra đi tìm một khung trời mới, thì giờ đây lại bị những người nhân danh bảo vệ nhân quyền cưỡng bách phải hồi hương. Phải chăng họ dám làm những điều quái ác đó bởi lẽ họ chưa từng được nếm thử những mùi chua cay của kiếp người ty nạn.

Khi tôi còn học về Cố Vấn Hôn Nhân và Gia Đình ở Minnesota, một ngày kia tôi được mời đến dự một bữa tiệc gia đình. Gia đình thân chủ hôm đó tổ chức một bữa tiệc sinh nhật cho người bố. Những người được mời đến hầu hết là những người quen trọng giáo xứ. Trong bữa tiệc, có nhiều người bàn đến một tin tức nóng bỏng lúc bấy giờ là việc **cưỡng bách người ty nạn hồi hương.** Hầu hết mọi người đều phản đối việc làm đó vì họ đã từng có những kinh nghiệm kinh hoàng về những ngày trời nổi bồng bênh trên biển cả. Trong đó, có một vài người lại đứng ra bênh vực chương trình cưỡng bách hồi hương,

Dĩ nhiên, họ có lý của họ. Chúng ta không phủ nhận điều đó. Nhưng lý của họ là lý của những người đứng ngoài cuộc, chưa từng được nếm mùi những thương đau đó. Bây giờ tôi quay lại hỏi một trong những người ấy:

- Có phải chị ra đi năm 1975 hay trước đó không?
- Đúng thế! Chị ta đáp. Con đi du học trước năm 1975.

- Có phải cả gia đình chị đang ở đây đã được đi theo chương trình đoàn tụ không?

- Đúng vậy! Và chị hỏi lại: Tại sao tôi biết?

Tôi đã trả lời:

- Tôi chỉ nghe cách chị nói cũng như cách chị lý luận, tôi có thể đoán được rằng chị cũng như gia đình chị chưa từng được nếm mùi những kinh nghiệm đau thương của những con người vượt biển, chưa từng trải qua những hãi hùng, khủng khiếp của những tháng ngày bồng bềnh trên biển cả, và cuối cùng là chưa từng được sống những năm tháng dài đằng đẵng trong mòn mỏi đợi chờ với đầy những tủi nhục và cay đắng trong các trại tỵ nạn.

Khi nghe đến đó, chị đã lặng im và trên nét mặt đã để lộ một phần nào cảm thông được với những nỗi khổ đau của những người tỵ nạn bất hạnh.

Vâng, đau khổ nơi chính thân xác riêng mình là cách thế học yêu người khác một cách thích hợp nhất. Chính những giọt lệ đổ ra từ khóe mắt chúng ta, sẽ dạy chúng ta biết trưởng thành hơn trong mọi ngôn ngữ cũng như trong mọi hành động chúng ta làm cho người khác.

Thật vậy, con người chúng ta sẽ ra thế nào nếu không có đau khổ? Hãy nhìn xem đứa con hoang đàng trong Phúc Âm. Chính sự sung sướng đã khiến nó bỏ nhà ra đi, và lý do đã khiến nó hồi tâm trở về không gì khác hơn là đói khổ. Đó là một sự thật. Đau khổ là cách thế mà Thiên Chúa đã dùng để đưa người con hoang trở về. Đối với Ngài, điều quan trọng là làm sao cứu đứa con mình ra khỏi tình trạng bi đát mà nó đang lâm vào, nên Ngài có thể dùng mọi phương tiện mọi cách thế. Đôi khi, Ngài cũng đã dùng những phương cách cứng rắn khiến chúng ta phải đau khổ nhiều.

Tình yêu Thiên Chúa thật đáng sợ khi Ngài yêu chúng ta và muốn cứu chúng ta. Tình yêu đó có thể chà nát chúng ta thành từng mảnh, có thể làm tan xương nát thịt chúng ta hơn là để mất chúng ta. Chính trọng lúc bị nghiền nát đó, chúng ta mới hiểu được những khổ đau của những người anh em chúng ta. Nhờ đó, chúng ta mới hiểu được rằng chính sự tự cao, tự đại của chúng ta đã làm những người anh em khác phải đau khổ nhiều. Chính lòng tham lam của chúng ta đã khiến kẻ khác phải chết đói. Chính sự chiều theo dục vọng của chúng ta đã làm hại biết bao nhiêu cuộc đời và hạnh phúc của tha nhân.

Thế giới này sẽ hạnh phúc biết bao nếu người giàu và kẻ nghèo biết kính trọng và giúp đỡ nhau. Con người sẽ không còn nhiều bất hạnh nữa nếu họ biết học lấy những bài học quý giá từ những kinh nghiệm đau khổ mà họ đã từng trải qua trong cuộc sống.

Lm. Peter Lê Văn Quảng Psy.D.



HÀNH HƯƠNG ÂU CHÂU NĂM THÁNH 2025

FATIMA, BURGOS, LOURDES, PARIS, ROMA, PIO 5 DẤU THÁNH

KHỞ HÀNH NGÀY 01 ĐẾN 14 THÁNG 09 NĂM 2025 (14 NGÀY)

Giá
\$4,300

ĐỨC THÁNH CHA PHANXICO CÔNG BỐ NĂM THÁNH 2025

SẼ MỞ 4 CỬA VƯƠNG CUNG THÁNH ĐƯỜNG

BẮT ĐẦU TỪ 29/12/2024 TỚI 06/01/2026

CÁC CỬA NÀY 25 NĂM MỖI MỞ MỘT LẦN

1. VƯƠNG CUNG THÁNH ĐƯỜNG THÁNH PHÊRÔ

2. VƯƠNG CUNG THÁNH ĐƯỜNG ĐỨC BÀ CÁ

3. VƯƠNG CUNG THÁNH ĐƯỜNG GIOAN LATERAN

4. VƯƠNG CUNG THÁNH ĐƯỜNG THÁNH PHAOLÔ NGOẠI THÀNH

NHỮNG AI ĐẾN VIẾNG MỘT TRONG NHỮNG VƯƠNG CUNG

THÁNH ĐƯỜNG NÀY SẼ ĐƯỢC HƯỚNG ON ĐẠI XÁ

Mời bạn cùng đồng hành!

Xin liên lạc Sơ Ngọc Dung (502) 727-7643

Linh Hương: Fr. Vincent Hà Hòa Bình

Host: Fantations LLC BL EIN 92321220 IL



DÒNG Nữ ĐA MINH

Thư Mời

THÁNH LỄ MỪNG KÍNH THÁNH MARTINÔ DE PORRES

Xin kính mời quý Cha, Quý Thầy Phó tế, quý Tu sĩ nam nữ, và toàn thể quý Ông bà Anh chị em đến tham dự giờ khấn cũng như Thánh Lễ tạ ơn, cầu nguyện và học hỏi nơi thánh nhân lòng kính mến Chúa và yêu thương tha nhân vào

Chúa Nhật, Ngày 03 tháng 11 năm 2024
tại Tu Viện Trụ Sở của Tỉnh Dòng

5250 Gasmer Drive
Houston, TX 77035

Chương trình như sau:

9:00 sáng – châu Thánh Thể trong nhà nguyện
và có Cha giải tội

10:00 sáng – giờ Xin Khấn và hôn xương Thánh

10:30 sáng – Thánh Lễ mừng kính Thánh Martinô

Giờ khấn và Thánh lễ sẽ ở ngoài Đài Thánh Martinô bên cạnh Nhà Nguyện của Tỉnh dòng. Xin quý vị lưu ý thời tiết để mang theo áo ấm, nếu cần.

Xin trân trọng kính mời,
Chị em nữ tu Đa Minh Việt Nam
Tỉnh Dòng Đức Maria Vô Nhiễm – Houston, TX
(713) 723-8250

Đăng quảng cáo xin liên lạc: Ch. Hiền Lê: 281-495-8133; email: dunglacad@gmail.com

Dignity Memorial ~ Funeral Homes & Cemetery Parks



Khu vườn an nghỉ:

- *Đức Mẹ LaVang - *Đức Mẹ Lộ Đức
- *Tobia - *Các Thánh Tử Đạo Việt Nam - *Vinh Cữu
- Và nhiều vườn an nghỉ ngàn thu trong nghĩa trang
- *Memorial Oaks - *Forest Park Westheimer - *F P Lawndale
- *F P Woodlands - *Brookside - *Earthman Reshavem.

Tiffanie Thu Nguyen

Chuyên Viên Tư Vấn Thủ Tục An Táng & Hỏa Táng

Xin Liên Lạc: **832-566-6321**

Email: tiffanie.nguyen@DignityMemorial.com



- Địa táng * Hỏa táng * Lăng Mộ
- Nhà Quàn * Nghĩa Trang
- Quan Tài * Bình Đựng Tro
- Viếng Xác * Lễ Phát Tang
- Đào Mộ/Lấp Mộ * Kim Tinh
- Mộ Bia * Bia Đứng * Bia Nằm

- Đặt trước được giảm giá và khoá giữ giá lại
- Đặt trước không phải trả tiền lời
- Đặt trước được trả góp 3 năm hoặc 5 năm
- Đừng để quá trễ sẽ mất nhiều quyền lợi và discounts
- Đừng để gánh nặng và lo lắng cho gia đình

www.prepaidfunerals.texas.gov
<http://www.dignitymemorial.com/en-us/index.page>



Đăng quảng cáo xin liên lạc:
 Ch. Hiền Lê: 281-495-8133
 email: dunglacad@gmail.com

Đăng quảng cáo xin liên lạc:
 Ch. Hiền Lê: 281-495-8133
 email: dunglacad@gmail.com

Đăng quảng cáo xin liên lạc:
 Ch. Hiền Lê: 281-495-8133
 email: dunglacad@gmail.com

Đăng quảng cáo xin liên lạc:
 Ch. Hiền Lê: 281-495-8133
 email: dunglacad@gmail.com

Đức Thành - Khô Bò

11360 Bellaire Blvd, Suite 850 - Houston, TX 77072
 Điện thoại: 281.564.8899



- Các loại mứt khô
 - Tôm khô Louisiana
 - Cá đù một nắng
 - Các loại nước mát
 - Khô gà lá chanh
 - Khô heo cháy tỏi
- Trên 200 mặt hàng bán tại tiệm

THÔNG BÁO của BTDL

v/v: Giá biểu quảng cáo trên Báo **Đăng Quảng Cáo xin liên lạc:**
 Ch. Hiền Lê: 281-495-8133
 email: dunglacad@gmail.com

Diện tích	Giá biểu
1" x 2"	\$10 / 1 tuần
2" x 2"	\$15 / 1 tuần
2" x 3"	\$20 / 1 tuần
2" x 4"	\$25 / 1 tuần
4" x 4"	\$30 / 1 tuần
1/4 (Thông báo MV)	\$30 / 1 tuần
1/2 trang	\$50 / 1 tuần
1 trang	\$100 / 1 tuần

Quảng cáo trên 6 tháng được giảm 10%.

- Hoàn toàn miễn phí cho những thông báo về sinh hoạt mục vụ của các Giáo xứ và Cộng đoàn tối đa 1/3 trang, hoặc các Đoàn Thể Công Giáo Tiến Hành tối đa 1/4 trang và được đăng 2 kỳ. Nếu quá giới hạn nêu trên cũng như các thông báo có nội dung gây quỹ, xin trả lệ phí.

- **Hạn chót gửi TB và QC: 10:00 pm thứ Ba hàng tuần.**

Đăng quảng cáo xin liên lạc:

Chị Hiền Lê: 281-495-8133
 email: dunglacad@gmail.com

Đăng thông báo, sinh hoạt mục vụ xin liên lạc:

Ông Nguyễn Văn Mẫu: 713-231-6242
 email: mauvnguyen@yahoo.com

Ban Điều Hành Bản Tin có toàn quyền chỉnh sửa nội dung các thông báo cho phù hợp.

Trân trọng cảm ơn!
 Ban Điều Hành Bản Tin Dũng Lạc.

AIR VANGARD

(832) 279-8839



Chuyên: Sửa chữa, bảo trì, thay mới máy lạnh & Sưởi, walk-in Freezer & Cooler cho nhà và cơ sở thương mại

THẬT THÀ - TẬN TÂM - UY TÍN
 GIÁ CẢ PHẢI CHĂNG

VĂN NGUYỄN

TACL87904C

DẠY LÁI XE

- AN TOÀN - KINH NGHIỆM - TẬN TÂM
- HỌC VÀ THI BẢNG VIẾT TIẾNG VIỆT
- NHẬN ĐƯA ĐÓN PHI TRƯỜNG
- XE CÓ HAI THĂNG

XIN LIÊN LẠC: 346-714-6717

ST/ET/2

CẦN MUA
 TẤT CẢ CÁC LOẠI XE HƯ
 XE CŨ KHÔNG DÙNG, XE ĐUNG
 KHÔNG CHẠY ĐƯỢC CẦN BÁN
 MUA GIÁ CAO.

XIN GỌI: **713-482-9267**

Đăng quảng cáo xin liên lạc:
 Ch. Hiền Lê: 281-495-8133
 email: dunglacad@gmail.com

Đăng quảng cáo xin liên lạc:
 Ch. Hiền Lê: 281-495-8133
 email: dunglacad@gmail.com

VAN HOUSTON ACADEMY
 TRƯỜNG TƯ THỰC VIỆT NAM ĐẦU TIÊN TẠI HOUSTON

- CHÀO ĐÓN HỌC SINH TỪ MẪU GIÁO ĐẾN LỚP 12
- TỶ LỆ TRUNG BÌNH GIỮA GIÁO VIÊN: HỌC SINH LÀ 1:10
- CẤP 1-20 - NHẬN HỒ SƠ DU HỌC TỬ DU HỌC SINH VIỆT NAM ĐẾN TOÀN THẾ GỚI
- TRƯỜNG TƯ THỰC ĐƯỢC CHỨNG NHẬN VỚI ĐẦY ĐỦ ĐIỀU KIỆN TỬ TIỂU BANG TEXAS VÀ LIÊN BANG HOA KỲ
- MIỄN PHÍ CHƯỜNG TRÌNH AFTER SCHOOL

13618 Bellaire Blvd Ste E3, Houston, TX 77083 | 832-359-3417
 Facebook.com/VanHoustonAcademy

Đăng quảng cáo xin liên lạc: Ch. Hiền Lê: 281-495-8133; email: dunglacad@gmail.com

More Choice Insurance
THÁI PHẠM AGENCY
281-581-9999
AUTO-HOME-LIFE-COMMERCIAL
và Lớp Xóa Ticket
(không có ticket cũng nên học lớp này)
* Tại Đây có bán điện thoại
V 247
13236 Bellaire Blvd., @ Svnott, Houston, TX 77083

Phong Construction
Chuyên lợp mái nhà
Build: tiệm, xây thêm phòng, làm sheetrock
Sơn sửa, lát gạch- gỗ laminate
Làm ống nước, thay bình nước nóng
Thay cửa sổ, đồ xi măng
Làm đá Granite countertop
Xin Liên Lạc Phong: (832)790-1518
(Định giá miễn phí)

T-N DENTAL CENTER
14360 Bellaire Blvd, Suite 104
Houston, TX 77083
Đổi điện Fiesta, gần xa lộ 6
281-575-8008
Nữ Bác Sĩ Nha Khoa
NGUYỄN THU NGUYỆT DDS
Doctor of Dental Surgery
Tốt nghiệp: Marquette University, Milwaukee, WI
Bằng hành nghề tại Texas, California, Wisconsin
Và 9 tiểu bang thuộc Central Regional USA
Hiện là Bác sĩ điều trị của Harris County
Hospital District, Houston, Texas
Đảm trách **NHA KHOA TỔNG QUÁT**
NHA KHOA THẨM MỸ
NHA KHOA NHI ĐỒNG

NINH AIR
Air Conditioning & Heating
Chuyên máy lạnh, sưởi & nước nóng
832-359-8430
www.NinhAir.com
Thợ Điện (Electrician)
Tự Nguyễn chuyên về điện.
Sửa chữa và thay mới, nhận làm từ nhỏ đến lớn
thay hộp điện tư nhân và thương mại.
Thay bình nước nóng - Thông ống cống
Có 25 kinh nghiệm có bằng điện
việc làm đảm bảo.
713-240-1206 or 713-261-8095

JANET THUY BUI
Chuyên Nghiệp & Tận Tâm
Realtor & Mortgage - Loan Originator
Direct Line:
713-569-1558
email: janetbui@bmt@yahoo.com
R.E. 543438 RMLO-NMLS 311921

Plumbing Service
Thợ ống nước
Có License and Insured
Sửa Chữa
và Lắp ráp hệ thống nước nhà
A/C Installation & Repair
CERTIFIED BACKFLOW TESTER.
Xin gọi cho Tuấn Đình # 832-654-6727

AB REALTY & MORTGAGE
11602 Bellaire Blvd Ste C Houston TX 77072
Mua - Bán - Thuê - Mướn - Quản Trị
Vay Tiền - Nhà - Đất và Cơ Sở Thương Mại
281-568-9988
CÓ CHƯƠNG TRÌNH PRIVATE LENDER
*Không cần chứng minh
lợi tức hoặc credit xấu*
ĐẶC BIỆT VAY TIỀN FHA
CHI CẢN DOWN 3.5%
Christine Quỳnh NMLS 268981
www.ABRealtyMortgage.com

Bác Sĩ
NGUYỄN X. CƯỜNG
Chuyên trị và giải phẫu
TAI - MŨI - HỌNG
281-933-1700
Đo thính lực & cấp máy trợ thính
9225 Boone Rd. Houston 77099
11914 Astoria # 555 Houston 77089

Đăng quảng cáo xin liên lạc:
Ch. Hiền Lê: 281-495-8133
email: dunglacad@gmail.com

TWFG Insurance Services, Inc.
Đại diện nhiều hãng bảo hiểm
danh tiếng như:
Safeco, Hartford, Progressive,
Metlife Auto, Travelers...
Xin L/L để mua bảo hiểm tốt & rẻ.
281-444-9300
Joseph Vu
13480 Veterans Memorial Dr., Ste. P4, Houston, TX 77014

HƯƠNG XUÂN TOFU
8388 W. Sam Houston S. Suite 134 - Houston, TX 77072
* Hương Xuân sản xuất đậu hũ tươi (trắng) và chiên mỗi ngày
* Đậu hũ Hương Xuân không dùng thạch cao & chất bảo quản
Xin gọi: **832.581.5180 & 281.416.6231**

LỚP HỌC THI BẰNG LÁI XE
Lớp BẰNG VIẾT tiếng VIỆT: thứ Tư và thứ Bảy
THI LÁI XE TIẾNG VIỆT: từ thứ Hai đến thứ Bảy
TẬP LÁI XE KHÔNG ĐẬU SẼ HOÀN TIỀN LẠI 100%
Trong khu Lee Sandwich, đối diện Hồng-Kông 4
Tập xe an toàn, Kinh nghiệm, uy tín, xe 2 tháng
Giá cả phải chăng
Xin liên lạc: **TRUNG 832-275-0950**
THĂNG 713-391-4573

Tiệm Chính Gốc Cửa Đức Hương Cali
ĐỨC HƯƠNG GIÒ CHẢ
11360 Bellaire Blvd., #950 - Houston, TX 77072
(Trang khu Tương Đới Chiến Sĩ, đối diện nhà hàng A Lý)
281.988.6155
CHUYÊN SẢN XUẤT
GIÒ CHẢ NÓNG
MỖI NGÀY:
Giò Lụa
Giò Bò Thi Là
Giò Huế
Giò Thủ
Giò Bì
Giò Gà Nấm Hương
Chả Quế, Chả Chiên
Nem Chua
Chả Bông
Bánh Dầy, Bánh Giò
Giờ mở cửa: 7am - 7pm • 6 ngày 1 tuần (ngôi thứ 4)

Allstate UY TÍN
* Bảo Hiểm * XE
You are in good hands * NHÀ
11110 Bellaire #105 * NHẬN
Houston, TX 77072 * THỌ
* THƯỜNG
281-495-5803
MAI
Nguyễn Văn Thi
(Tony)
Agent

LUCKY STAR
DECORATING & DESIGNS
281-902-8888
*Đại hạ giá gỗ Laminate
dày 12.3mm / \$ 1.29 sqf
*Tiền công chỉ có \$1 / 1sqf
*Định giá & giao vật liệu free
*Sẽ đem mẫu tới tận nhà
*Đặc biệt làm cầu thang \$59.00
cho một bậc (tiền công + vật liệu)
*Chúng tôi làm overnight cho
những cơ sở thương mại
www.luckystarflooring.com

ĐỨC HƯƠNG GIÒ CHẢ
CHUYÊN SẢN XUẤT
GIÒ CHẢ NÓNG
MỖI NGÀY:
Giò Lụa
Giò Bò Thi Là
Giò Huế
Giò Thủ
Giò Bì
Giò Gà Nấm Hương
Chả Quế, Chả Chiên
Nem Chua
Chả Bông
Bánh Dầy, Bánh Giò
Giờ mở cửa: 7am - 7pm • 6 ngày 1 tuần (ngôi thứ 4)

Thủy Nguyễn
REALTOR
281-774-8047
thuynguyen123@yahoo.com
Mua, bán, thuê nhà hay có
nhu cầu liên quan đến địa
ốc, xin liên lạc Bích Thủy.
Hãy tin rằng bên cạnh quý vị
là một người tận tâm, chu
đáo, làm việc hữu hiệu cho
lợi ích của quý vị

Thủy Nguyễn
REALTOR
281-774-8047
thuynguyen123@yahoo.com
Mua, bán, thuê nhà hay có
nhu cầu liên quan đến địa
ốc, xin liên lạc Bích Thủy.
Hãy tin rằng bên cạnh quý vị
là một người tận tâm, chu
đáo, làm việc hữu hiệu cho
lợi ích của quý vị

NGHĨA TRANG VIỆT NAM
FOREST PARK EAST FUNERAL HOME
21620 Gulf Freeway - Webster - TX 77598
ĐẤT NGHĨA TRANG * NHÀ QUẦN * AN TÁNG * HOA * MỘ BIA
L/L Kim Ghi: **713-391-4708**

TPL
TEXAS POWER & LIGHTING
ENERGY
Công Ty Điện Lực TPL
NHÂN DỊP KỶ NIỆM 15 NĂM
Hiện Công ty đang có giá điện rất thấp cho:
Thương Mại chỉ từ khoảng **\$0.045 - \$0.055/kWh**
và giá cho Tư Gia từ khoảng **from \$0.064/kWh to \$0.055 kWh.**
Xin gọi cho chúng tôi để tham khảo miễn phí.
OFFICE: 713-552-0484
Giá ưu đãi có thời hạn